

Wason
PL4380
A1 K45
++

Khởi Hành

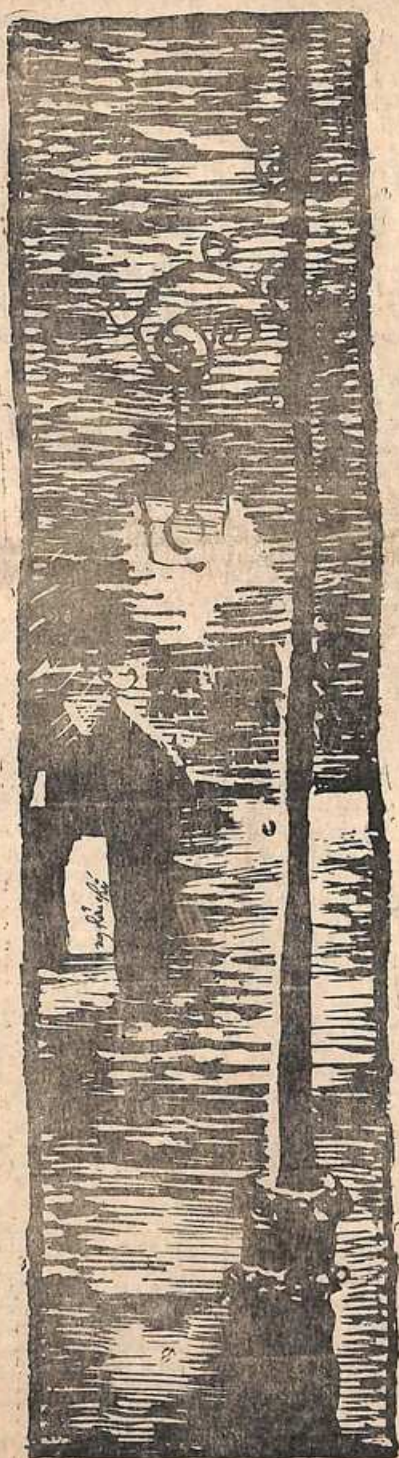
Chủ nhiệm: KHU VIỆT TRẦN VĂN TRONG

122

NĂM THỨ BA NGÀY 16/9/1971

TUẦN BÁO
VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
RA NGÀY
THỨ NĂM

VIỆN LINH: NHẬT KỸ VĂN NGHỆ



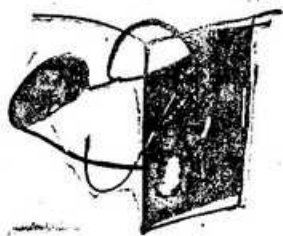
VŨ

HOÀNG CHƯƠNG
huyền thoại cuối cùng

NGUYỄN SỸ TẾ
mùa thu, văn chương

NG. QUỐC TRỤ
*những bài hát
của một thời*

MỞ LẠI TRANG
THƠ VÀ MỤC
TẬP VĂN



NGƯỜI VÀ VIỆC nguyễn kim phượng

LƯỜI NHẮC

1.

Hình như một trong những "đặc tính" mà người ngoại quốc nói là thường nhận thấy ở dân Việt Nam ta, đó tính "lười nhác". Trước đây tôi có nghe chuyện một kinh tế gia người Đức qua thăm Saigon, được hỏi nhận thấy thế nào về người Việt Nam, ông hứa lúc lên máy bay về nước sẽ xin trả lời đầy đủ. Thế rồi khi gần lên máy bay, ông lắc đầu nói: "Khó mà có biện pháp gì giúp người Việt Nam bây giờ, vì tôi thấy người Việt Nam lười biếng quá!". Nói xong ông quỳ quàng lên máy bay, ý chừng sợ bị vả gậy rằng chẳng?

2.

Dĩ nhiên nhận xét của một người ngoại quốc — dù là một giáo sư lỗi lạc cách nào — cũng có phần không xác đáng trong đó, vì họ đâu có thể hiểu hết tâm tư Việt Nam.

Nói người Việt lười biếng, nhưng ngay như cái vụ hi hục đánh giặc trên hai mươi sáu năm liên li thì chẳng lười biếng chút nào! Các dân tộc khác đang le lười sợ luôn đó chứ!

Tôi chỉ đoán chắc một điều là vị giáo sư người Đức kia đã tới thăm Việt Nam vào cái lúc Việt Nam vừa thoát khỏi "một ngàn năm nô lệ giặc Tàu, một trăm năm đô hộ giặc Tây". Lúc đó dân Việt đang nghỉ xả hơi, đề sẽ tiếp tục đánh vật nhau nữa!

3.

Ngày nay sau hai mươi sáu năm quần thảo nhau chí chết, dường như người Việt cũng đang muốn bước vào một cái "entr'act" để xóc nước, "hồi lấy hơi"... Người ta có cảm tưởng như xã hội Việt Nam ta đang thờ ơ, tay chân xuôi xệ, chỉ há họng chờ ngoại viện dút cho ăn, nhờ giọt cho uống, khắp người toát mồ hôi, hồi hảm khó ngủ... ngó chẳng ra cái thân hèn gì cả. Ngán khổ trống trải, chính trị điều đóm, văn hóa đứt dây, giáo dục vá dùm, lương tâm thờ ơ... Ai đến nước Việt bây giờ hẳn phải nhận xét là người Việt quá lười?

Phải chăng lười nhác vì đã quá mệt mỏi? Người ta có quyền nằm lười sau những lúc quá mệt? Giáo sư Paul Lafargue một nhà xã hội Pháp, và là con rể của Karl Marx, trong bài "Cái quyền Lười Nhác" có đoạn viết: "Cũng như chúa Kitô, hiện thân dịu dàng của lớp người nô lệ cũ, ngày nay (bài viết năm 1895) đàn ông, đàn bà và trẻ con của lớp vô sản đã qua hơn trăm năm cực nhọc mới trèo lên được gò vịnh quang của đau đớn, một trăm năm cơ cực đã làm ọ xương họ, bầm thịt họ, quẹo thân kinh họ, một thế kỷ dối đầu đã dày vò gan ruột họ và làm tan nát tâm trí họ. Ô, hồi sự Lười Nhác, hãy thương cho nỗi khổ đau lâu dài của chúng ta! Ô, sự Lười Nhác, bề mẹ của nghệ thuật và của các đức tính cao quý, người hãy làm hương thơm ướp nổi xao xuyến của nhân loại". (Xem "Essential Works of Socialism" của Irving Howe, 1971, trang 223-224).

Sau một ngày chủ nhật nằm lười, sáng thứ hai sẽ bắt đầu một tuần lễ hăng hái.

4.

Bao người than thở tình trạng đất nước ta nay, bị quan và ngao ngán trước tình trạng xã hội bệ rạc... Tại sao không nghĩ rằng cái cơn lười biếng của một tộc là chuẩn bị một thời gian hồi sinh đầy khí lực sắp tới? Hoặc nghĩ tích cực hơn: ung rã để cho mầm non có thể mọc lên từ sự nứt nẻ!

Tương riêng mỗi người tự vun xới bản thân cho đầy tiềm lực là cách hay nhất xây ngày mai. Trong cơn Lười Nhác chung, mỗi tế bào vẫn đang hội lực?

DƯƠNG TRƯ LA

thời sự văn nghệ

ỦY HỘI NHIẾP ẢNH NGHỆ THUẬT VN

Đề tiến tới phong trào thống nhất hoạt động, hầu đưa nghệ thuật nhiếp ảnh VN đi xa hơn nữa. Đầu hiện nay giới này cũng đã tạo nhiều thành tích quốc tế rất vẻ vang cho nước Việt chiến tranh này. Ủy hội Nhiếp Ảnh VN bên cạnh Hiệp Hội Nhiếp Ảnh Nghệ Thuật Quốc Tế (F.I.A.P.) vừa được thành lập với ba hội ảnh đại diện chính thức cho VN là Hội Ảnh Nghệ thuật VN, Hội Ảnh Tinh Võ và Hội Ảnh KBC.

Như vậy từ nay mọi giao dịch quốc tế về Nhiếp Ảnh ta đã có đại diện chính thức, một bước dài đáng nâng mặt cho người VN chúng ta với người.

Ngoài ra theo anh Lê Văn Khoa cho biết anh vừa cộng tác với một tuần báo đang phát hành ở đây chuyên về tin tức cine, mục phụ trách của anh mang tên là: trang "Người Ảnh tài tử". Nhân đó anh sẽ tổ chức những sinh hoạt như: chụp ảnh tập thể, hội thảo, diễn thuyết, thi ảnh v.v... Tin rằng những điều trên rất có ích cho các bạn chơi ảnh tài tử.

CA ĐOÀN TRUNG DƯƠNG HOẠT ĐỘNG LẠI

Ca đoàn Trung Dương, một ca đoàn đã được nhiều cảm tình với khán thính giả VN, sau một thời gian nghỉ hè đã bắt đầu hoạt động lại.

Hiện nay hàng tuần ca đoàn này đang tập dượt ráo riết tại trường Taberd, mỗi sáng chúa nhật từ 10 giờ.

Các bạn nào muốn cộng tác hoặc gia nhập ca đoàn Trung Dương, xin liên lạc với địa chỉ và ngày giờ nói trên.

THI NHIẾP ẢNH TOÀN QUỐC NĂM 71

Một cuộc thi toàn quốc năm 71 cho các nhiếp ảnh gia tài tử cũng như chuyên nghiệp không phân biệt, miễn là đang ngụ tại lãnh thổ VNCH, sẽ được tổ chức tại Hội Việt Mỹ.

Các nhiếp ảnh gia muốn dự thi hãy gởi tác phẩm về địa chỉ phòng văn hóa Hội Việt Mỹ số 55 Mạc định Chi Saigon. Bắt đầu nhận tác phẩm dự thi kể từ 1-9-1971 đến hết ngày 31-11-1971. Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc với địa chỉ nói trên.

TIẾNG CHUÔNG THỨ HAI TẠI T.T.VH. QUI NHƠN

Khởi hành số 117 khi đăng tin về một chuyện xảy ra tại Trung tâm Văn hóa Qui Nhơn giữa ông Phạm duy Tín và ông Trần Văn Ván, chúng tôi đã giữa thái độ khách quan và vô

tư, đồng thời chúng tôi có loan tải sáng đăng tải tiếng chuông thứ hai về phía bên kia, cho vấn đề được sáng tỏ.

Nay chúng tôi có nhận được thư của ô. Phạm duy Tín Quân đốc Trung Tâm Văn Hóa Qui Nhơn lên tiếng về vụ này (xem nguyên văn dưới đây) Ngoài ra như ông Tín đã biết sự việc xảy ra chỉ là một việc hết sức tầm bảm vậy thì K.H. mong nội dung sẽ chấm dứt trong êm đẹp sau tiếng chuông thứ hai này..

Dưới đây là lời của ô. Phạm duy Tín.

"Tôi không hề quen biết ông Trần Văn Ván cũng như chưa bao giờ nghe đến tên tuổi của ông ta trong giới ký giả. Sự việc xảy ra tại Trung Tâm Văn Hóa là một việc có tính cách cá nhân giữa tôi và anh Trần đình Thái, một nhân viên cũ của tôi lúc anh ta còn làm tại thư viện Quinhon.

"Sau đây, tôi xin sao lại phiếu



TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT
RA NGÀY THỨ NĂM • CHỦ TRƯỞNG
HỘI VĂN NGHỆ SĨ QUÂN ĐỘI • GIẤY
PHÉP XUẤT BẢN SỐ 5581BT/TC
NGÀY 26-3-69 • TÒA SOẠN VÀ IN
SỐ 225-227 PHẠM NGŨ LÃO SAIGON
ĐT: 25.865

Chủ Nhiệm:
ANH VIỆT TRẦN VĂN TRỌNG

Phụ Tá Chủ nhiệm

HY VĂN

Chủ bút:

DƯƠNG HÙNG CƯỜNG

Quản lý:

HUỲNH VĂN MẠNH

Bộ Biên Tập:

HOÀNG NGỌC LINH — THẠCH
HÀ — ĐẶNG TRẦN HUÂN —
TINH VỆ — THẢO TRƯỜNG —
TRỊNH CUNG — DIỄN NGHỊ —
NGUYỄN NGỌC KHANH — MAI
TRUNG TÍNH — TÔ KIỀU NGÂN —
NGUYỄN ĐỨC QUANG —
DƯƠNG TRƯ LA.

Minh Họa:

NG. HỮU NHẬT • LƯU HUỲNH
TRUYỀN • NGUYỄN HẢI CHÍ

Thư ký Tòa soạn,

trình bày bìa, nội dung:

VIÊN LINH

- Bài không đăng không trả lại bản thảo dù có lời yêu cầu.
- Mỗi số 25đ. công sở giá gấp đôi.
- Truyện ngắn và tiểu luận viết cho K.H., từ lần đăng thứ hai, có trả nhuận bút.
- Từ nay chúng tôi sẽ dành hai ngày Thứ Tư và Thứ Sáu, từ 11 giờ đến 12 giờ, để trực tiếp trả nhuận bút các bạn có bài đăng trên K.H. tại Tòa Soạn.
- Xin liên lạc vào ngày giờ đó với biên báo Quản lý hoặc Biên Báo Thư Ký Tòa Soạn. Các bạn ở xa chúng tôi sẽ gửi Bưu Phiếu.

lính của tôi lên Đại Tá Tỉnh Trưởng
sau khi xảy ra vụ này :
PHIẾU TRÌNH

«Trần trọng kính trình Đại Tá
Tỉnh Trưởng về một cán bộ thông
tin xã ấp tên Trần đình Thái đã vào
Thư viện phá rối và lũng mạ nhân
viên chính quyền trong giờ làm việc
như sau :

« Vào lúc 9 giờ 30 sáng ngày
17-7-71, trong lúc tôi đang ngồi tiếp
khách tại Văn phòng của tôi ở Thư
viện Quinhon thì ông Trần đình Thái
(cán bộ thông tin ấp Xuân Thạnh
xã Mỹ An, quận Phú Mỹ) sòng sọc
xông vào văn phòng tôi là lớn tiếng
tại sao tôi thu thẻ thư viện của anh ta.
Tôi trả lời là vì 'anh không còn
là nhân viên của thư viện nữa
mà lại đưa thẻ cho người khác sử
dụng bừa bãi thì theo nguyên tắc tôi
có quyền thu hồi lại (thẻ thư viện này
cấp riêng cho nhân viên của thư viện
chứ không phải cho ai khác của thư
viện). Tuy nhiên, trên thực tế, tôi
vẫn cho người bạn của anh ta mượn
sách (cách sự việc xảy ra độ 1 tháng)
và cũng theo nguyên tắc khi mượn
sách phải để thẻ lại tại thư viện.
Như vậy sao lại bảo là tôi thu hồi.
Tuy đã giải thích như vậy, nhưng
anh ta vẫn còn đứng đó lớn tiếng
buông ra những câu vô lễ trước mặt
một số khách ngồi tại bàn giấy của tôi
buộc lòng tôi phải mời anh ta ra khỏi
chỗ tôi làm việc. Anh ta kỳ cuồng
nhất định không ra nên trong lúc quá
tức giận tôi xô anh ta ra ngoài thì
anh ta hành hung lại, nhưng số người
ngồi gần đó kịp thời ngăn chặn lại
và đẩy anh ta ra ngoài. Anh ta vẫn
tiếp tục đứng trong thư viện mà lũng
mạ tôi cho đến khi nghe tôi cho mời
Cảnh sát, đương sự mới chịu bước
ra khỏi thư viện, nhưng cũng còn
(tòa soạn bỏ 2 chữ) vào cửa thách
thức tôi ra ngoài để ẩu đả.

Kính thưa Đại Tá,

«Hành động kẻ trên của anh Trần
đình Thái là hành động của một kẻ
phá rối trật tự, xúc phạm đến nhân
viên công quyền trong giờ làm việc,
làm tổn thương đến uy tín của một
Trưởng cơ quan. Vậy kính xin Đại
Tá có biện pháp để ngăn chặn những
hành động tương tự có thể tái diễn
và áp dụng biện pháp thích đáng đối
với cán bộ Trần đình Thái để duy trì
kỷ luật Quốc gia.

«Nay kính trình.

«Quinhon, ngày 19-8-1971

«Quần Đốc Trung Tâm
Văn Hóa, Phạm-duy-Tin»

TAI HẠI CỦA VIẾT TẮT

Còn nhớ khi chúng tôi mới
bước vào nghề làm báo, một bậc đàn
anh đã căn dặn : nhớ nghe khi anh
viết tin, trừ những chữ quá thông
dụng, viết tắt vẫn không bị đọc
xuyên tạc thì mới viết. Chẳng hạn
như chữ Việt Nam Cộng Hòa có thể
viết VNCH, Việt Nam thành VN,
Tổng Thống mà có tên vị đó ở sau
có thể viết T.T gì đó được nhưng
Thủ tướng thì phải viết rõ: Đại khái
càng cố tránh viết tắt chừng nào càng
hay chừng đó.

Nhưng làm báo viết tắt là một cái
cần và tiện cho việc xếp chữ lại ăn gian
chữ được như là nhật báo cần mau
và cần nhiều loại tin tức. Thí dụ Việt
Nam Cộng Hòa phải viết xếp thành 4

CƯỜNG NHÂN



KHÔNG TỪ MÀ TỪ

Không từ mà lại hóa ra từ
Pháp luật cao cường thực cũng hư
Kiêng trước mần sau, trò luồn quẩn
Ăn chay nhậu cá, chuyện cù cưa
Nhờ ra liếm lại, mồm không tởm
Chửi chán rồi khen, mặt vẫn tro
Nước loạn nên ngôn từ cũng loạn
Lão thành còn dở giọng quanh co...

Saigon Thu Kỳ Dục

CHỮ NGHĨA ĐỜI NAY

Chữ nghĩa đời nay loạn quá rồi
Văn chương bá láp nở như rươi
«Trung Thu bính nguyệt» (1), đời ăn
mãi

«Phụ Mẫu chi Dân» (2), vẫn sửa hoài
Ngán nỗi người thông thua đũa dốt
Buồn thay kẻ sáng chịu thẳng đui
Nghìn năm văn hiến, ôi chưa sót !
Thức giả nhà Nam có ngậm ngùi ???..

CÁO LỖI

Trên KH số 121, trong mục của thi sĩ Cường
Nhân có đăng 3 bài thơ của ông Hoàng Hoa Điệp,
tức Vũ văn Hiệt, nhưng vì sơ sót, chúng tôi quên
in tên tác giả. Xin cáo lỗi cùng ông Hoàng Hoa
Điệp và bạn đọc.

chữ tức 14 mẫu tự, nhưng nếu viết
VNCH chỉ có 1 chữ và 4 mẫu tự
thôi. Nhanh và gọn. Một thí dụ nữa
khi đến cuối dòng chữ có thể xếp
thêm 2 mẫu tự mà ta lại có chữ Hoa
Kỳ, trường hợp này đọc báo ta
thường thấy chữ HK. Và như vậy
thì sao người đọc không thể đọc là
Hoa Kỳ, nếu ta sửa chữ Hoa Kỳ
thành chữ Mỹ thì gọn biết mấy. Đó
là chưa kể vai chữ tắt khác mà người
đọc có óc khôi hài đọc thành những
chữ ác ôn lắm. Như chữ Cam bốt
mà kẹt thành C. Bốt chẳng hạn.

Trên đây chỉ làm bàn về chữ
tắt của nghề báo, đề rồi nói đến một
trường hợp vừa buồn cười, vừa đau
lòng mà K.H. (lại viết tắt) rơi mục
này đã vấp phải ở số 80.

Số là trong số K.H. 80 tại mục
này có đăng một tin ngắn của một bạn
đọc gửi về, bàn phẩm về văn nghệ
viễn mơ. Xét thấy đó là một tin nhỏ
đăng chơi vui vào mục sinh hoạt,
không làm thương tổn đến ai. Chúng
tôi lại quên đi trong bản tin đó người
bạn của chúng ta ký tắt là «VL». Vậy
rồi một tập chỉ ở đây mới chữ VL
đó ra để quyết là tên anh bỗng báo
thơ ký tòa soạn và «lên lớp» cho anh
một phát.

Xét thấy lỗi đó là tại ở chúng
tôi, người giữ mục này, đã sơ ý về
chữ viết tắt, nên viết vài dòng ra đây
để đính chánh lại, và xin lỗi anh
TKTS (lại viết tắt) bởi anh quá tin
ở chúng tôi thành tại hại. Đồng thời
thưa cùng các bạn đọc xa gần từ nay
có gửi tin về đóng góp vào mục sanh
hoạt văn nghệ xin ký tên rõ đừng ký
tắt nữa, những bản tin ký tắt đâu có
địa chỉ bên dưới, chúng tôi vẫn buộc
lòng không loan tải. Mong bạn đọc
thông cảm cho.

ĐÊM THƠ PHẠM THANH CHƯƠNG

Đêm 21 tháng 8 vừa qua, nhóm
Hành Động đã tổ chức buổi phát hành
tập thơ Quanh Tôi Hiu Hắt Cuộc
Đời của Phạm Thanh Chương tại
Cajé Thuận số 31 Nguyễn Thái Học
Vũng Tàu.

Chính tác giả và một số bằng
hữu đã giới thiệu những bài thơ

trong tập Quanh Tôi Hiu Hắt Cuộc
Đời.

Xen kẽ chương trình là những
tình khúc: Lê Uyên Phương, Anh Lê
Long và chị Lệ Hải hát.

Những người đến dự khán đã
được gói tặng mỗi người một bản
nhạc do Nguyễn Tùng phổ từ thơ
Phạm thanh Chương và anh Nguyễn
Tùng đã trình bày bản nhạc này.

Đêm thơ qui tụ hầu hết những
người làm văn nghệ tại Vũng Tàu và
một số thân hữu tác giả từ Sài Gòn về
tham dự.

Người ta cũng nhận thấy sự có
mặt của Ông Chủ tịch Hội Đồng
Thanh Niên Thị Xã cùng một số
người yêu thích Văn nghệ tự động
cầm đến dự khán.

Người nghe bắt gặp từ thơ nổi
phiên muộn, rồi rã... mặc dầu trời
mưa nhưng đêm thơ cũng đã tạo nên
một không khí ấm cúng, cởi mở,
(Tôn Nữ Bội Ngọc ghi).

ĐẶNG TRẦN HUÂN

TIẾN BỘ HAY THÁI
BỘ SO SÁNH VỚI
«O ! CALCUTTA»

«The Round House» ở thành
phố Luân Đôn trước kia là một nhà
kho bán thú cò lỗ. Về sau căn nhà
được sửa thành hí viện và nhiều
người biết tới nhờ rạp này trình diễn
vở ca kịch dân tảo bạo «O, Calcutta»
vở ca kịch mà tất cả gần một trăm
tài tử đều trần truồng biểu diễn
những màn mà nếu ông Không Từ
còn sống chắc phải tự vẫn ngay.

Mới đây rạp The Round House
lại cho trình diễn một vở ca, kịch
dân tảo bạo gấp ngàn lần mang
tên là «Pork» (con heo)

Tác giả vở con Heo là một tu
sĩ ngoại tứ tuần sống khá lâu tại Nữ
Ước tên Andy Warhol.

Con Heo thực ra không phải là
một ca vũ liên tục nhưng là một tập
hợp 25 màn ngắn trong đó các tài
 tử trần truồng biểu diễn và nói năng
những ngôn ngữ, những động tác mà

người khó tính sẽ cho là bẩn thỉu
nhất.

Họ nói với nhau đủ chuyện 7
chuyện làm tình, chuyện phá thai
chuyện phân cả ngon hơn phân thỏ v.v.
Một trong những nữ tài tử của con.
Heo xuất hiện trên sân thay vì bắt tay
bạn như thường lệ, nữ tài tử này
nắm lấy 1 ô phận sinh dục người đối
diện để chao.

Báo chí Anh phê bình vở Con
Heo rất gay gắt, mặc dù khán giả vô
tay hoan hô hết mình,

Những người đã xem tự hỏi
không biết Warhol muốn gì khi soạn
Con Heo. Phải chăng ông muốn
chứng tỏ sự tự do tuyệt đối của
người Hoa Kỳ trong lãnh vực khiêu
dâm

Những tác phẩm làm biến đổi
thời cuộc, tạo khúc quanh
mới trong lịch sử con người

GIÁO SƯ

NGUYỄN - VĂN - CÔNG

để tựa

HÃY TÌM ĐỌC

NHỮNG DANH TÁC CHÁNH-TRỊ

Bản dịch :

LÊ-THANH HOÀNG-DÂN

Đã phát hành

DẤU BỤI HỒNG

thi phẩm thứ hai của KIM-TUẤN
MINH-ĐỨC XUẤT-BẢN

Chỉ có 500 tập trên toàn quốc :

Nỗi buồn của chàng Kỵ Mã Phương Đông

thơ NGUYỄN SA MẠO
NHÂN SINH XUẤT BẢN
trong tủ sách đen

NGUYỄN QUỐC TRỤ



những bài hát của một thời

CÓ một sự kiện lịch sử mà tất cả mọi người đều phải nhìn nhận. Đó là : Sau khi chế độ Ngô Đình xụp đổ, chiến tranh đột nhiên vô cùng khùng khiếp. Lối tại « cách mạng », Đám đông bao giờ cũng mù quáng và ngu mần ? Một quá trớn, một lẽ bộ của lịch sử ? Một vụ tự tử giống như một tai nạn hay là một « tai nạn » tương tự như một vụ tự tử ? Các nghĩa sự kiện lịch sử, tìm nguyên nhân tại sao, tìm cách giải thích hay mong muốn quay ngược, sửa chữa lịch sử, tất cả những vấn đề đó xin hãy để cho tương lai và các sử gia làm việc. Đối với người viết hay nói rộng ra, đối với tất cả những thanh niên hai mươi tuổi vào những năm tháng tương đối yên tĩnh đó, ngày nay đang tham dự và vẫn còn tiếp tục phải tham dự cuộc chiến, đã trải qua biết bao nhiêu gian khổ, đã trông thấy quá nhiều cảnh thương tâm, đối với đám thanh niên ngày nay đã trên dưới 30, những năm tháng vừa mới xa xưa kia có thể được gọi là những năm tháng đẹp đẽ nhất của một đời người. Hai mươi tuổi vào những năm 57-58. Một thời gian để yêu trước một thời gian để chết. Yêu, tìm cách yêu chính mình, đời sống, và những kẻ khác. Ôi ! Sự thật có thể tầm thường, hạnh phúc có thể giản dị như vậy sao đối với đám người vẫn còn đang sống sót đó ?

MUỐN « đưa đám » một hình thức xã hội (muốn « thay đổi » thay vì « cắt nghĩa » thế giới nói theo Marx) Lịch sử thường phải trải qua rất nhiều giai đoạn cùng, Lịch sử thường xuất hiện với bộ mặt hài hước tức cười. Những vị thần Hy Lạp lần thứ nhất chết một cái chết bi thảm trong *Prométhée enchaîné* của Eschyle, lần thứ nhì chết rất buồn cười trong *Dialogues* của Lucien.

Tại sao những bước đi của Lịch Sử lại như vậy ? Bởi vì nhân loại muốn đoạn tuyệt với dĩ vãng một cách hài lòng, vui vẻ.

Đến nhận xét của Jean Vilar khi tìm cách định nghĩa lại những kịch bản của Tchekhov — Hai kịch thay vì bị kịch đối chiếu với giai đoạn lịch sử cuối trào Ngô Đình, chúng ta sẽ thấy những nét tương đồng : Sau những cái chết hào hùng, bi đát của Thích Quảng Đức, của Nhất Linh, (của cả ông Nhu, ông Diệm), lịch sử sản xuất ra một lũ những trò hoạt kê, những khuôn mặt hề. Nào là Bravo I. Bravo II. progression arithmétique, géométrique, NK...

RIÊNG tôi, những giai đoạn lịch sử đã qua chỉ còn là một vài khúc hát động lại trong trí nhớ. Một vài khúc hát, một vài hình ảnh cũng có thể

đánh dấu cho cả một giai đoạn lịch sử. Bài hát *Les feuilles mortes* của Jacques Prévert, tiếng hát *Juliette Greco* và những hầm rượu, quán cà phê tại khu *St Germain des Prés* thời kỳ hậu chiến tại Paris, thủ đô nước Pháp. Bài nhạc « Ngày nào anh trở lại » Hà nhất quân tái lại và những năm 1945 tại Đồng Dương. Trường Ca Sông Lô của những năm kháng chiến. Khúc hát « Hậu đình hoa » và nằng « ca nữ đầu hay sâu mất nước » :

Thương nữ bất tư vong quốc hận
Cách giang do xứng Hậu đình hoa

Đỗ Mục.

Có phải nước mắt cho nên mới có khúc hát hay vì khúc hát Hậu đình mà mất nước ?

Sau này người ta « định nghĩa », người ta gọi tiếng hát của cả một thời kỳ yên tĩnh trước khi bão tố đó là « Tiếng hát khỏi sương ». Tiếng hát nửa đêm ngoài phố. « Buồn vào hồn không tên... »

Buồn không tên hay hồn không tên ?

Bây giờ không còn Buồn vào hồn nhưng mà là « Đêm đầy xe tang, người chết hải lẫn, người điên trong thành phố, kỷ vật cho Em »... Bồn phận của mỗi chúng ta, không, phải nói Bất hạnh của mỗi chúng ta, đó là, mỗi người phải tự chọn cho mình, cho một vài kẻ thân yêu, mỗi cá nhân một khúc hát.

GIA đình tôi chỉ có hai anh em trai. Đứa em đã từ trần trước Tết Mậu Thân. Vào những năm của Tiếng hát khỏi sương, nó còn nhỏ nên chưa biết đến cái thú đi chơi thật khuya lang thang từ phố này qua phố khác trong một thành phố chưa bị chiến tranh đe dọa. Từ Nhà Thờ Đức Bà ra tới đường Duy Tân, ngo ngoe mù mịt đêm đêm đứng lấp ló sau gốc cây, ghé khu Hàng Vương, ném mẩu thuốc cuối cùng xuống cầu Trương Minh Giảng trước khi về con hẻm nhỏ nơi cư ngụ. Hồi đó, những bọn trẻ như tôi nó có những giọng hát khác để say mê. Tiếng hát Sylvie Vartan, J. Haliday... chẳng hạn. Bên nhạc thịnh hành nhất thời đó có lẽ là bản *La plus belle pour aller dauser*.

Bây giờ, những lần ngồi trong quán nước, tình cờ nghe lại khúc nhạc ngoại quốc cũ, vẫn bị xúc động, sợ hãi đến nổi gai ốc. Tôi sợ hãi bản nhạc hay sợ hãi vì phải sống hoài cái chết của một người thân yêu ?

NHƯ cậu của Mahau trong *La Voie Royale* Sống (lạnh lẽo) với một chút chết (êm ái) ở trong lòng bàn tay.

TRUYỆN NGẮN: NHỮNG BƯỚC DỌ DÀM

V IẾT truyện ngắn gợi cho tạp chí văn còn là bộ mặt khía cạnh dễ thấy của sinh hoạt văn nghệ hiện nay, khi mà sự mong ước cho ra đời một cuốn tiểu thuyết là một chuyện xa vời, viễn vông.

Truyện ngắn xưa nay có khả năng đa dạng trong mục đích mô tả đời sống, Truyện ngắn thì ngắn nhưng ai cấm nó dài bằng một phần hai cuốn tiểu thuyết. Vậy dài ngắn tùy ý, Không thiếu gì những truyện ngắn đã trở thành bất tử trong các thời đại đã chứng tỏ sự khỏe mạnh của truyện ngắn.

Không có điều kiện gì bắt buộc phải có trong một truyện ngắn, Nghe ngóng, nhìn thấy, ngửi, nếm. Tác động có vẻ khôi hài nhưng có lẽ chỉ thế. Tạo một khung cảnh nغم vào đó dăm ba nhân vật. Các hoạt động tùy thuộc vào sự dụng rũi : Chúng ta đã có truyện ngắn.

Sự thất bại của truyện ngắn một phần ở cái ý muốn lấy đời sống làm đối tượng. Nhiều truyện ngắn đã trở nên buồn cười hết sức khi muốn chuyển chỗ như người ta chớ rau cãi đến chợ bán vậy.

Vì dù dưới hình thức nào, truyện ngắn vẫn chỉ là thứ khi hậu xuất hiện trong chớp mắt rồi biến mất. Chúng ta chỉ nên thường thức, hít thở mà không cần đòi hỏi thối mắc. Những thứ tạo ra từ lý trí thật nguy hiểm vô cùng : nó muốn biến đời sống thành cái bia rước mặt mà bắn cho trúng.

Nghĩ cho cùng, ngôn ngữ là một sự trung gian ; một thế giới khải niệm. Nhưng phần lớn sự tiếp xúc của chúng ta lại nằm trong sinh hoạt chưa phản lĩnh hay thế giới tự thân. Cho nên nhìn một cái hoa nở, đừng bao giờ suy nghĩ về vấn. Hãy cứ thưởng thức Đó là điều tối hệt.

Truyện ngắn cũng vậy, chỉ là mô hình về đời sống hơn là nghĩ về đời sống. Truyện ngắn không phản ánh gì về đời sống mà trái lại nó có một đời sống riêng. Khi trái đã chín nó rụng xuống đất. Những cái gì xảy ra về sau cho nó thì cây đã không còn dính lưu lại. Khi người nghệ sĩ buông viết có nghĩa là một đời sống khác ngoài hẳn đã thành hình.

Truyện ngắn đã được tổ diễn càng ngày càng nhiều kỹ thuật lạ lùng. Cùng một ý nghĩ nhưng được phát biểu bằng hai tiếng nói khác biệt cũng khác đi cả trời vực. Sự khác biệt ấy là sự khác biệt toàn thể không thể tách rời được. Vì vậy sự phân chia nội dung và hình thức ngày nay đã trở thành lỗi thời. Khi đọc một đoạn văn của M. Proust, ta lúc vào cái không khí lạ của một tòa lâu đài có chiều sâu, ánh sáng và thời gian hơn là lạc vào một nội dung sâu sắc hay hình thức tân kỳ. Như vậy vấn đề kiến trúc truyện ngắn là vấn đề toàn thể. Chủ yếu là do sự góp mặt ngang hàng của mọi thành tố.



Phần thứ hai:
NỀN TẢNG CỦA SỰ NHÌN

KHI đã chiếm đoạt hoàn toàn không gian. Màu Trắng không gián đoạn chỉ còn là một trạng thái sắc màu thuần túy và thụ động không thấy nó "còn muốn biến thành hành động, chuyển thành một sức động, tạo nên một thứ áp lực tri tri bước toàn thể thế giới phải cảm tiếng, nhìn thính, thiết lập sự im lặng tuyệt đối, im lặng bằng bậc, sự im lặng là một sức nặng dần mòn treo đầu sợi chỉ trên đầu đám nhân loại bắt đầu thấy sợ hãi, lo âu, rùng mình, kinh khiếp khi phải đối mặt trước một thứ không gian trắng ngút một cách rùng rợn, vắng vẻ như thời tiền sử, im hơi như ngày tận thế. — trái tim người thoi thóp không hơi vì một sắc màu tàn khốc. Cái khung cảnh không gian kể trên chính là cái bối cảnh gần như độc nhất trong thế giới thơ Hàn Mặc Tử một bối cảnh dành khá nhiều ưu thế cho thiên nhiên và sự vật, những hiện hệ không tiếng nói hay chỉ có một thứ tiếng nói vô âm không người nghe tiếng không vang thành tiếng trong thế giới, "Đây bãi cỏ liễu lạnh hững hờ. Nỗi buồn phơn phớt, văng trơ vơ" (Cuối thu). Sự vắng lặng trong khung cảnh càng trở nên khốc liệt hơn nữa bởi sự bất can thiệp của con người vào đó để chỉ còn lại toàn là những sự vật đùa với những sự vật — thế giới ngoại tại nói thứ tiếng nói riêng của chúng mà chỉ riêng một mình chúng nghe thấy cho nên kết quả là thứ tiếng nói đó càng làm tăng thêm vẻ cô liêu tịch mịch của quang cảnh thế giới, cái thế giới kỳ lạ hình như lúc nào cũng mở ngõ sẵn, để trống hoàn toàn mặc cho từng bầy sự vật rú rờ nhau đến làm nhà ở: "Bóng nguyệt leo song sờ sẫm gối, Gió thu lọt cửa cọ mài chân" (Đêm không ngủ). Một thế giới hiện ra dưới mắt ta chỉ thấy toàn những sự vật của thiên nhiên luôn luôn tạo cho một cảm tưởng xao động cực mạnh về sự vắng mặt, mất tích, hủy diệt của loài người — về Hư Vô. Trong một thế giới đang trên đường trở về Hư Vô như thế, sự động của sự vật nơi đó không bao giờ níu kéo thành những hoạt động hay chuyển động dây sinh khí, không lớn mạnh được mà chỉ thuần túy là những cử động ngắn ngủi, mờ nhạt, mơ hồ, loáng thoáng, mau qua tựa nghĩa là những cái gì rất dễ mong manh, dễ vỡ tựa như những chiếc bọt nước vỡ ra nên thành những tiếng nổ lặng lẽ không người — không ai nghe thấy, không ai để ý nhìn đến — trong một thoáng thiên thu nào đó, để lòng trống chim lẳng xuống tận đáy sâu của vòm im lặng tiềm thức, khi đó máy ra người ta mới có được một cảm tưởng mong lung, sương khói về một sự chuyển mình nhẹ nhàng, một sự di động êm ru, một thoáng khẽ động nào đó của sự vật có phải hình như là? hay là? hãy thử lắng nghe, hãy thử dò tìm, hãy tưởng chừng rằng: "Giòng nước buồn thiu, hoa bắp lay" (Đây thôn Vi Dạ). Đó là sự động của sương khói,

những thế mong manh vô hình vô dạng nhất dưới đôi mắt người thơ. Và đây mạnh tác động thêm chút nữa, trừu tượng hóa đến kỳ cùng, giảm lược hóa hành động đến mức độ chót, sự động của sự vật bị cưỡng bách đẩy đến chỗ hư vô hóa ngay chính cái trạng thế của nó. Lúc đó sự vật động sẽ trở thành không động, động trong một thế tĩnh mịch mờ: "Hơi là ngây tình không muốn động" (Bên lèn). Sự vật (cảnh vật, thiên nhiên, động vật, đồ vật), những hiện thể hiện hữu trong thế giới thơ Hàn Mặc Tử chỉ để nói lên một tiếng nói duy nhất: tiếng nói của sự im lặng. Bởi vậy thế giới thơ đó thiết yếu phải là một thế giới không có tiếng đủ là tiếng nói, tiếng động hay tiếng vang.

Đôi khi, thỉnh thoảng, hình như người ta cũng có thể nghe thấy một thứ tiếng nào đó vang lên từ cõi trời thơ đó, một thứ tiếng thật ngọt ngào, êm dịu, trong sáng, cao vút: tiếng hát, tiếng hát của bầy con gái hoạt động nhịp nhàng trên đồi cao, đồi cao — "Bao cô thôn nữ hát trên đồi" (Mùa Xuân Chín). Vâng, đó là tiếng hát nhưng hãy gạt bỏ lòng mà lắng nghe, nghe thử, phải chăng, những tiếng hát đó cũng chỉ là những thoáng âm ba ngân ngời thoáng gọn lên trên bề mặt phẳng lặng muôn đời của một thế giới hoàn toàn trầm lắng xuống bề sâu. Bởi vì hát từ trên đồi cao, hát từ một chiều cao nổi lên hẳn trên bề mặt của thế giới, hát từ một vị trí độc lập ly khai ra khỏi hẳn bầu khí lắng đọng dưới kia cho nên tiếng hát từ đó tưởng chừng như là không thực, chừng như nó thoát hơi ra từ một thế giới khác, tiếng hát trong thoáng thiên thu ấy hiện diện như một hiệu thế bất thực giữa cảnh trí này làm như nó không thuộc về thế giới này, tiếng hát trở nên cô đơn, trở nên lạc lõng như bị bỏ rơi lại từ đâu đến để bây giờ bỗng lạc loài rơi xuống hoang mang giữa đời và thiên không. Lắng nghe một cách có âm nhạc, tiếng hát đó có thể đã

ngờ rời sa đoạ đó nhưng đồng thời vẫn khao khát tiếng người theo cái cách riêng mà thứ tiếng người đó bộc lộ và quyến dụ hẳn. Đó là một thứ tiếng người kỳ lạ, thứ tiếng người linh thiêng khác hẳn thứ tiếng nói thường nghe thấy của loài người một thứ tiếng người vượt lên trên tiếng người, những tiếng người đang lẫn hồi biến hình đổi dạng, đang trên đường hóa thân thành tiếng của loài thú của muôn thú hoang sơ, của thú rừng hoang dã ngây thơ "Rồi bay lên cho tới một hành tinh. Cùng ngã nghiêng lẫn lộn giữa muôn hình. Để gào thét một hơi cho rợn óc" (Hồn là ai) Gào thét: đó là thứ tiếng người có từ thời hồng hoang khi con người còn giữ trọn vẹn bản tính nguyên sơ lẫn lộn, kêu la trên chính thân xác mực rữa của mình hò hét đến bức hơi thở, ngạt buồng phổi vì một niềm khát vọng tuyệt đối không bao giờ đạt tới được — mỗi tiếng hét, mỗi tiếng la, mỗi tiếng thét là một lần móc hết cả cuống họng đưa ra ngoài — máu ứa trên tiếng người: thứ tiếng người đó ít khi nghe thấy trên mặt đất này trừ những thi sĩ, một giống loại người khác thường, mang trong định mệnh một sứ mạng cứu chuộc tính thể của loài người đang đổ xô nhau trên đường chìm đắm, thi sĩ xuất hiện trong vóc dáng những gã tiên tri trẻ tuổi liễu lĩnh và lãng mạng đem lại cho nhân loại những lời kêu gọi thiết tha trở về nguồn (nguồn suối ban sơ của tính thể) đến từ một nơi xa lạ nào đó ở ngoài cõi thế gian này, nói như Hàn Mặc Tử thì là đến từ "một hành tinh khác" hay nói như Xuân Diệu thì là đến từ một đỉnh núi thiêng nào đó, từ một cõi núi non huyền bí nào đó (Tôi là con chim đến từ núi lạ. Ngựa cỏ hót chơi...). Vốn là một thứ tiếng người khác thường nên ngay cả âm thanh phát ra của nó cũng lại là một thứ âm thanh khác thường: âm thanh không được nghe thấy bằng tai nhưng

I. HÀN MẶC TỬ: MẮT SẠNG TRẮNG

gặp đúng một môi trường thích hợp để diễn xuất âm điệu của nó nhưng không thể nói nó tùy thuộc vào hoàn toàn vào môi trường đó... tiếng hát của đám thôn nữ về. Chiều thực không phải là một thành phần chính yếu nằm trong cơ cấu căn bản cấu tạo thế giới, cái thế giới vắng bóng người ở đây — Hát ở đây không phải để làm nổi bật tiếng hát hơn là để chìm tiếp làm nổi bật sự vắng lặng cùng vắng lặng hơn nữa (tò đậm nét thêm sự vắng lặng) của thế giới, môi trường đón nhận tiếng hát. Từ tiếng hát, người ta có thể đi đến công việc thăm âm những tiếng trong thế giới thơ Hàn Mặc Tử.

Những tiếng trong thơ. Trước hết, tiếng người hầu như bị hủy bỏ hẳn trong thế giới này. Con người sống trong khung cảnh đó, có mặt ở đó, ngồi ngó mộng từ nơi đó mà không còn muốn nói nữa không buồn nói nữa, hẳn không còn ham mê lời nói, không còn thiết tha với thứ "ngôn ngữ nói" khôn, mong mỏi phát âm làm gì dù hẳn chỉ có một mình quanh quẩn với một hồn mơ tưởng: "Tôi với hồn hoang vu nín thinh. Ngâm ngâm trao đổi những ăn ỉnh" (Hồn là ai), hay cho dù hẳn có hai mình đôi nữa, giả dụ cho hẳn và người yêu hẳn, thì cũng vậy, tiếng người không là điều kiện cần thiết để chứng tỏ tôi đang sống và tôi đang yêu: "Hai chúng tôi lặng im trong thấn thức". Con người ở đây không tha thiết với tiếng người theo cái cách mà tiếng người đó thường xuất hiện với thế nhân và được thế nhân đặt xử dụng nghĩa là ồn ào, xô bồ, phần tạp, hoa hòe hoa sỏi đủ các thứ nhưng rút cục bao giờ cũng chỉ tuyên dương cho một điều duy nhất là thú nhận sự thất bại và bất lực của nó trước con người. Thi nhân chối bỏ thứ tiếng

được cảm nhận bằng cả toàn thân trọn vẹn, bằng tất cả mọi giác quan có thể có được trong người bởi vì âm thanh đó có sức mạnh, có sức dồn ép, sức xô dạt của những làn sóng ngắn, những đợt sóng dài (Vi vu Vi vu): "Tiếng rú hồn tôi xô vỡ sóng. Rung rảng không khi, bại vì lờ" (Cỏ liêu). Tiếng rú: thứ tiếng người không phát ra từ cửa miệng nhưng được sinh hạ từ linh hồn, thoát thai từ con tim. Đó, âm vang những tiếng người cô đơn tựa xương tủy, những tiếng người chắt chiu từ máu huyết sôi cuồng, những tiếng người rất đời hiểm hoi và quý giá trong vũ trụ thơ Hàn Mặc Tử.

Bên cạnh tiếng người, những thứ tiếng khác cũng tỏ ra nghèo nàn, ít khi được nghe thấy một cách rõ ràng trong vũ trụ thơ đó: những tiếng động của muôn vật muôn thú, của đôi sống nói chung lẫn lượt bị giảm thiểu tới mức tối đa, cả những tiếng động lớn lẫn những tiếng động nhỏ, từ những tiếng khua đến những tiếng vang, những tiếng vọng hay những tiếng dội, những tiếng xôn xao hay những tiếng rì rào của cỏ cây, những tiếng thầm thì và những tiếng réo rắt của gió ngàn qua rừng dương liễu cho đến cả một thứ tiếng mơ hồ nhất, mơ hồ quá sức mơ hồ: "Không một tiếng gì nghe động chạm. Dẫu là tiếng võ của sao băng" (Đà Lạt trắng mờ). Tiếng võ: một thứ tiếng động dò thấy được trong cùng sâu đáy lòng thế giới này nhưng than ôi đây lại là tiếng võ của sao băng nghĩa là tiếng võ của một loài sự vật mờ xa, khuất lấp nhất, tiếng võ của một thể chất ở xa, vượt qua bức tường âm thanh — là tiếng võ của những gì không thể võ được hay cho dù có võ đi nữa thì người thường cũng chẳng thể nghe thấy được vì sự vô

xem tiếp trang 12



MÂY THU nguyễn gia hữu

M I là thằng điên, mi tìm kiếm những gì không có trên trần thế này.

Lời nhủ thầm của chàng Werther luôn luôn là nỗi ám ảnh trong đời tôi.

Sau chuyến đi vừa qua thì điếm đó đã nên dư dật và thắm thía hơn bao giờ hết. Khi trở về đây thì mùa thu đã bắt đầu chớm đến nơi xa, trong những ngày đông ruối tôi nào nức tim về bởi sự ca ngợi qua tuyệt diệu qua bức thư của người bạn thiết khi nói về giây phút giao thoa giữa hai mùa. Ô mùa thu! Mùa thu từ cổ xưa bao giờ cũng là những định mệnh hiu hắt chết.

Trên con đường trở về chiều nay, sự vội vã đã chùn bước chân tôi có một sự nôn nao trong lòng thật vô nghĩa nhưng dường như đó là điềm chính yếu làm nhứt huyết lòng tôi. Phải đây núi xa mà là sự sống, mùa thu đến đây sau theo mắt nhìn ngơ ngẩn phải rồi núi đây mây phủ kín che mờ hồn người muốn rồi thấu thiên thu. Ô kia quang nơi rano em, phải đợi đến bao giờ khi chuyển bay muốn màn đã trở về trẻ hện? Núi xót xa nặng nề của một buổi chia tay nào đó làm rung lòng kẻ ô lại, phải chăng em?

* Mù sương phi cảng nào nề

Thôi em ô lại buồn về anh mang

(C.T.V.G)

Tôi chợt nhớ mùa thu năm xưa, mây thu là hồn tôi thuở đó căn phận của dòng sinh mệnh tôi đã ngủ yên tự bao giờ? — đây là quê hương, nơi chôn của một cuộc hò hẹn kỳ thú.

Khi tôi bước xuống nấc thang cuối cùng của con tàu đưa tôi trở lại thì bầu trời đổi sắc u ám, phòng đợi ở phi cảng đông nghẹt người. Tôi đã gặp một người họa sỹ quen tại quầy nước phòng đợi, anh ta vui vẻ bắt tay tôi ở Ô, cậu rồi người họa sỹ hoan hỷ, say sưa kể cho tôi nghe về những dự định vào mùa thu này, anh sẽ triển lãm tranh với những tác phẩm độc đáo nhất của anh. Tôi đưa ly nước ngọt lên môi, không có một thứ gì hấp dẫn tôi giữa lúc này, nhất là những họa sỹ tôi đã quen ở đây. Nghe người họa sỹ thuyết giảng về nghệ thuật tôi có cảm tưởng như một lần nào đó anh đã nói, sự bất phục đã hiện rõ trong mắt tôi, anh ta mạo nhận ngay cả lời của một kẻ nào đó đã nói "Bây giờ tôi không thể về được nhưng tôi là một họa sỹ Vỹ Đại" anh ta đã xem nghệ thuật như một món đồ diêm trang thời thượng. Lúc đó tôi chỉ muốn im lặng hơn là nói, tôi chợt nhớ trong một tác phẩm Maugham đã viết: "từ bỏ nghệ thuật khi biết rằng mình không trở thành một nghệ sĩ được, đó là một thái độ cao thượng". Sự im lặng của tôi dường như làm anh ta cut hứng và sau đó người họa sỹ lên tàu tôi ra xe trở về nhà.

Trời bắt đầu chuyển mưa, những làn chớp lập loè sáng tỏ một phương trời, mưa xối xả. Căn phòng thật tế lạnh làm hiu hắt lòng tôi mỗi buổi

trở nên khó chịu, sự kinh hoàng sau một khoảng thời gian trống trơn làm tôi hoảng sợ, viễn ảnh của một thời mạt tận phảng phất đâu đó đời sống bất đầu lại mạt.

Nỗi hoài nghi đã trở thành sự thật, song tôi cảm thấy thú vị — Có ánh sáng nào mà không mờ không tỏ? Bởi thế tôi luôn luôn tự nhủ phải tạo trong lòng sự thách thức tàn bạo để chiến thắng nhất là trong tình yêu. Một vài người có lần đã cho tôi thái quá song tôi không thể tin được là họ nói đúng, họ đã quá lăm lăm khi xét đoán về tôi, dường như những kẻ đó không đủ can đảm để nhận chịu một đời sống bất toàn — khi tôi cùng nói chuyện với những người bạn ở đây, P. đã tha thiết bày tỏ cảm nghĩ của anh đối với tôi: "Cậu có một đời sống thật lạ lùng, tha nhân đối với cậu là sự bỏ quên, tự bản năng cậu là những gì bộc lộ tuyệt đối bởi thế khi có kẻ đặt vấn đề, cậu luôn luôn tỏ ra khó chịu". Đó là những người bạn thiết của tôi, song càng ngày tôi càng thấy xa họ. Sau này khi tôi gặp T. Tôi đã tiếc vì gặp nàng quá chậm, nàng rất gần tôi, có khác chăng là nỗi bất hạnh thiêng liêng nào đó đã buộc chặt đời nàng vào nếp sống trầm lặng, yên ngủ. Có đôi lần tôi thấy nàng dễ lộ sự buồn bã đó trong đôi mắt, và nàng thường nói với tôi: đó chỉ là một tham vọng dai dẳng nhất.

Buổi tối tôi đến một quán cà phê nằm ven một miền biển ôn hòa, ở đây thường có những buổi hoàng hôn rất đẹp, khi tôi bước vào quán người đàn bà ngồi ở quầy trở mắt hỏi: "Ồ, về bao giờ thế, — Tôi mỉm cười và luôn luôn thấy nàng đẹp, khả khêu gợi, có một thời nào đó nàng là người đàn bà ám ảnh tôi không ít và dường như đó là căn bệnh chung đối với những kẻ thường lui tới. Tôi lặng lẽ ngồi xuống chiếc bàn đối diện, những khuôn mặt quá quen thuộc đến độ cũng không cần chào hỏi; trong một điếm gặp gỡ nào đó họ thường hay mỉm cười với nhau. Điều thuốc cuối cùng vừa lặn trên môi thì ngoài kia trời đã nhá nhem tối, tôi trả tiền và đi về phía biển, tự trấn an nỗi bất ổn lạ lùng nào chợt nhen, ngấm khế mấy đoạn thơ của người bạn mới chép tặng:

*Em đã quên tôi người tình khốn nạn
người tình sâu mặt mũi ưu tư
năm năm đứng bên trời lơ đãng
vở sáng gương hồng trí óc sương mờ

Em đã quên tôi người tình xa lắc
xa quê nghèo đáng tuổi thanh niên
ngày lái thui nhìn tay em "dây"
khí xa rồi mới biết mất tình riêng"

(T.D.L)

Bài thơ còn dài nữa, dài như nỗi ngậm ngùi của tôi trong những ngày trở lại Saigon (và em ơi chắc em có thừa đủ thông minh để cảm nhận sự vội vã trở về của anh) có một người bạn bảo tôi — đi là còn, ở là mất — và đi chính là mưu tìm cho mình một "bình minh trí sinh", điếm này đã làm tôi xót xa không ít.

"Sự lựa chọn xưa xa thật ra chỉ là một với ý thức của ta về chính bản thân ta" Sartre đã cho tôi thấy niềm thống khổ của tôi lúc này, ngày tháng âm ỉ này khiến tôi đã tự biệt lập xuống chừng từng ý thức tuyệt vời xuống nào của tôi, đó là sự ếm ả nhất mà con người thường khiếp sợ.

Tôi tìm đến nhà T. sau hơn nửa tháng trời xa cách. Sự gặp gỡ chỉ làm hồn tôi lạnh lẽo thêm lên, tôi có thừa ịch kỷ để sống một đời bình thường song tôi đã lặng lẽ chối từ nó, chính điều này đã làm chúng tôi gần lại. Nàng tiếp tôi trong cung cách của người bạn thiết song tôi đã không nói được gì về những điều tôi nghĩ, nhưng tôi tin ở điếm sau cùng chúng tôi đã nhìn rõ được nhau và dường như nàng đã thấy được nỗi hiu hắt trong lòng tôi sau chuyến đi vừa qua nhưng tôi biết nàng không thể giúp được gì cho tôi cả ngoài sự im lặng. Chúng tôi ngồi như thế cho đến khuya. Khi vầng trăng trên trời che khuất bởi những làn mây trắng. Tôi từ giã trong niềm trầm lặng.

Ấy là lúc tôi cố gắng làm lý để lãng quên, và đời sống đã bắt khuấy động, nhưng tôi tin có một sự oà vỡ nào đó đang ần ần kín trong lòng tôi chờ chực. Sự cảnh giác, là tình trạng thường trực trong tâm trí tôi và càng dễ hơn nếu tôi biết chọn lấy một đích đến đúng với bản năng tôi.

Có nên thừa nhận rằng mình là kẻ điên không nhỉ? và suốt cuộc đời tôi, tôi chỉ tìm những gì không có? Quả thật là khả nghi! Nó không có lý lẽ, chỉ hình thành bởi những định mệnh tình cờ chợt đến, nhưng có ai, dám bảo là không có, và vốc dáng nào màng được thể tính phi thường của những kẻ đã và đang sống?

Điều khó tin nhưng có thật.

Bầu trời tôi trở về có những vầng mây bay ngoài mong đợi.

Tạp văn

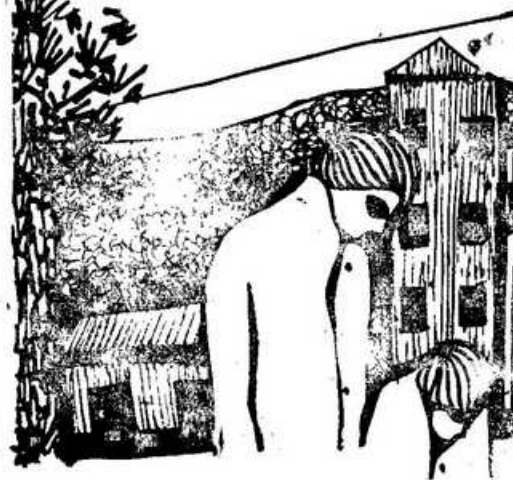
T Ê N gọi Xóm Bờ cũng hay! Tiếng là thành phố nhưng là bờ ngoại ô. Nhà cửa cứ dàn ra hai bên con đường đất như một mặt trận đang hồi xấp lá cà. Có điều không phải là say máu chiến trường mà đang gánh chịu một số phận xó lẻ, tạm bợ. Hình một con xóm hơn là một khu phố, xóm Bờ lại nằm sát cạnh một con sông con, nước cứ dâng đục chảy xoáy vào bờ, đầy xa bãi cát rộng phẳng về phía bên kia. Có cái thế là đêm đến, mấy chiếc ghe ngủ lênh bênh dưới bọc giậu. Mà mất hẳn cái cảnh nỏ đùa trên bãi cát, đêm trăng ngày hạ. Chiều xuống ở xóm bờ thật sớm. Mười năm giờ mà như trời tối hẳn Những bóng đen cứ đồ dài ra, hiem lăm mới thừa một chỗ đất trống trải chấp chới nắng vàng.

Trừ nhà cụ Hội đồng Du là sang trọng nhất, vài nhà khác nằm nhô ra mặt lộ hẳn chừng là đất Tô mà ông cha họ đã từng sống — cũng có cái vẻ sang sủa. Để yêu như ngọn đèn nê ông đủ điện mấy chậu hoa đang mùa trước ngõ; còn thì toàn là những mái lợp xúp, tối tăm, tổ chứa cả kho muỗi. Thêm vào đó, những tàng cây đa, cây sung um tùm, chứng tích một xóm cổ, như muốn ngăn cách bầu trời với mặt đất, tạo cho Xóm Bờ cái vẻ ngai ngái, khó chịu bốn mùa.

Nhà Lỗ Chấn Thung đi Dự Cậu đi đi về về mấy bận. Hẳn có một báo hiệu gì rồi. Cứ đề mà coi! Nghĩ cái anh chàng Dự Cậu cũng nên. Trông gã loắt choắt làm sao! Loắt choắt mà cần đất, vì gã ếm tong mà lùn tịt, thì vừa. Lúc nào cũng thấy gã mặc chiếc áo bà ba rộng thùng, hai cái tay áo dài ra phủ hết nửa bàn, lộ những đầu ngón tay lí nhí. Quần thì chỉ rất có cái quần đùi, cũng màu đen. Phải hiểu cách ăn mặc của gã, có cả một dụng ý chẳng vừa, Hai chân gã lẹ lẹ đến thoăn thoắt là khác, chỉ có mỗi một tay trái là cẳng giá ra từ hồi bé.

tổ hoàng nha

ĐÊM Ở
XỐM BỜ





một nơi vàng ủa HOÀNG T. HIỆP

anh đến bên hồ lắng nghe cỏ mọc
giữ gìn hồn anh thật chắc nghe Hương
hôm nay núi đồi rung rung như khóc
thôi rồi kia mưa xóa tóc đầy đường.
xin vịn tay anh kéo anh ngộp thở
đi. Chúng ta vượt xuống đời này
đưa anh quay về con đường Hoàng Diệu
cho anh ngồi thở chậm lại bên cây
Hương hái làm chỉ cánh hoa vàng đỏ
vì nơi đây trời đất tái xanh rồi
hãy ngắt cho anh một nụ bằng khuâng
e ấp cánh đầy thì trong tim con gái

khi người về thăm Tân Châu

PHẠM HỮU QUANG

biết người về thăm Tân Châu
tôi hẳn khoắn chỉ rối trong đầu
có phải lúc nhìn xa mù mắt
tôi thương người chỉ áo thương bầu
biết người về thăm Tân Châu
khi xa rời lặng lẽ nhìn nhau
bởi đã thấy quá nhiều trong mắt
mỗi bóng hình lướt lướt thương đau
biết người về thăm Tân Châu
dáng buồn thêm tóc che mặt sầu
xưa khi mắt người thơm rượu ngọt
sao bây giờ đắng chát môi đau ?
biết người về thăm Tân Châu
tôi đốt thuốc nhìn lẫn man nỗi sầu
người là khói ra ngoài lẫn mắt
tôi còn cô đơn như một vì sao
biết người về thăm Tân Châu
tôi chỉ còn vồn vện trái tim đau
đã nhiều lần cũng toan móc gửi
suốt một đời nhiều lượt hư hao
biết người về thăm Tân Châu
qua mấy sóng bước bao nhiêu cầu
tôi là gỗ soi hình bóng mực
người ơi người chẳng nhớ tôi sao ?
biết người về thăm Tân Châu
xin dành cho một chỗ riêng đời
(một hạnh phúc nằm trong trí nhớ)
để ta chung cùng mặt gương soi
biết người về thăm Tân Châu
lời bằng khuâng nghe tiếng còi tàu
(người bi người) trong đêm thăm thiết
không còn gì trôi buộc được nhau.

khuya về, nhớ em Nga

ĐINH MẠC

nghe nghiêng dinh thự hai hàng
một tôi lâu dưới trăng tàn bơ vơ
áo mây thân bụi thân thờ
rừng phong tiêu muội ơ hồ thu sang
nga ơi lá nhỏ bạt ngàn
nửa khuya bay suốt tâm hồn tôi đau.

đêm ở dưới bưng LƯƠNG ANH

xa cây rừng ở với mây
xa sông thuyền ở ngọn cây lả rừng
xa em anh ở dưới bưng
đêm nghe đạn rêu canh chừng xác tôi.

nụ tình hồng HOÀNG THU TÂM

người sở tóc chơi rong vườn cái lả
hồn xuân xanh đùa giỡn áo thu vàng
trong quán tưởng chim giật mình xóa cánh
người run tay làm rớt nụ tình hồng.

tới thăm hạnh quy ở nội trú NGUYỄN ĐĂNG CỬ

em lặng ngược mềm tay ủ dột
trưa buồn ồm nằng nhớ trên cây
đau môi người hương hơi thở lạ
đau nào vừa nhẹ thoảng như mây.

biển

biển từ ngõ tối trông sang
biển tuôn sơ thủy biển tràn quanh hiu
biển xuôi máu vọng trăm chiều
biển thiên thu vỡ mùa liễu lĩnh trắng

biếc nhánh xương rồng YÊN UYÊN SA

gió nghiêng cánh mỏng trên đường
em về trong tiếng chim vườn bỏ hoang
lá đồng rung một búp vàng
cây rừng mình dưới trời ngàn bóng mây
chút hồn mưa động sớm mai
mưa mềm sợi nắng giăng ngoài cõi không
nghe sầu biếc nhánh xương rồng
cát se chân lạnh bên dòng nước xuôi.

tráng sĩ ca I TẠ MỸ

năm đây gỗ súng mà ca
vất chanh bỏ vỏ là ta với đời
đạn bay về hướng mặt trời
có người vừa ngã giữa đời thanh niên

cầu tay vượn LÊ VĂN NGHỆ.

trên cầu tre thấy run run mây nhịp
sợ em qua không được cũng buồn lòng
một đời anh, khác chỉ cầu tay vượn
bắc ngang sông và trót thác theo dòng.
có ai muốn bao cuộc tình tan vỡ
để bao lần đứt đoạn ngấm chia xa
em yêu lắm, nhưng một ngày cơ cực
lỡ chi đời hôn chặt mãi bên ta.
anh vẫn mong những buổi dài hội ngộ
như tàu về ghé bến sợ ngày đi
đời không vui ngày chìm buồn đáy cốc
tình không vui hạnh phúc hồng chia lìa.
sương đêm sương trắng sương hồn lạc phách
lá không reo như suối hạc lưng đeo
mây trăm năm vẫn vô tình quá đời
ta gặp mình xanh lá nhớ vàng theo.

qua bắc NGUYỄN NGỌC THÁI

máu nhạt hồng nước vút
xoáy đỏ vũ mùa xuân
ta đưa người thật nhẹ
người cho ta mệnh mong
khuat quanh nào chẳng thấy
em có buồn như không

hồng nụ

nu thấm em bật cười
che một mùa trăng khuyết
hấp hê mộ đá người
mưa sương ngàn sữa tuyết

ảo sắc

QUANG THỊNH

bóng cây mà ngã xuống sông
thuyền qua chao một chút lòng xót xa
thuyền về trời sắp chiều tà
ơ ỉ sao cơ sự như là như không ?

Qui Nhơn

VƯƠNG HOÀI UYÊN

phố lang thang mấy con đường
mưa qua đó có người thương mái sầu
trên cao gió hát ngọt ngào
sóng theo gió vỗ rạo rạo bãi đêm
với tay tìm chút êm êm
cát trôi qua kẻ tay mềm xót xa.





TRONG một buổi tiếp tân tại Dinh Độc Lập, một người ngoại quốc hỏi tôi :

— Ông nè, cái bức tranh to tướng treo sau lưng ông tổng thống của anh, vẽ gì trên đó.

Tôi chẳng biết họa sĩ vẽ gì, nhưng cứ nói càn !

— Đó là một trận đánh chống xâm lăng Tàu.

Tuy là trả lời ầu, nhưng tôi tin rằng có may mắn đúng sự thật đến 80 phần trăm.

Người ngoại quốc lại hỏi :

— Vay ra những nhân vật trong tranh là tướng tá và binh sĩ Việt Nam, bằng chứng là họ đang đánh tới chớ không phải đang chạy, mà lịch sử nước ông thì cho biết rằng các ông đã thắng !?

— Vâng, đích thị họ là tướng sĩ và binh sĩ Việt Nam.

— Tôi hỏi ngạc nhiên vì tôi thấy họ sử dụng cây cung Tàu và tất cả đều có con mắt xếch là mắt của người Mông Cổ.

Tôi rung rờ trước nhận xét của người tân khách ngoại quốc này mà tôi đoán là một tay văn hóa rất vững, chớ nhưng phải chỉ là một chánh khách, một nhà ngoại giao.

Quả thật thế, chỉ có những tay văn hóa vững mới phân biệt được cây cung Tàu, với cây cung của các dân tộc khác.

Cây cung Tàu rất đặc biệt, nó khác hẳn với cung của bất kỳ dân tộc nào trên thế giới. Ở cái chỗ mà tay người cầm lấy cây cung, chỗ ấy nẩy ngược vào phía người cầm cung, hóa ra cây cung mang hình dáng của chữ Liều, giống một mắt bệnh POTT, ngược nẩy tới trước quá nhiều, còn lưng thì quá lõm.

Trong khi đó cây cung Việt Nam từ cổ chí kim, giống hệt cây cung của bất kỳ dân tộc nào khác, nghĩa là rất bình thường, chỉ cong có một lần, còn cung Tàu thì cong tới hai chiều mà Pháp gọi là Arc à double courbure.

Té ra ông họa sĩ tác giả bức tranh có sự mạng phò bày lịch sử Việt Nam cho bao nhiêu người ngoại quốc chủ mục vào, đã không biết rõ tính cách Việt Nam của vũ khí, của đồ vật, tóm lại không biết dân tộc tính của ta.

Nhưng bức tranh ấy lại được nhiều người Việt xem là có dân tộc tính, vẽ lại một

cảnh chiến trường Việt Nam, chớ không vẽ theo lối Picasso của Âu Châu.

Dân tộc tính là cái gì khó biết lắm thay.

Từ bao lâu nay, nhìn bức tranh đó, tôi hơi ngờ ngợ, thấy có cái gì không Việt Nam trong đó, nhưng không bận tâm tới nó lắm, nên quên mất điều đó, nay con mắt sáng suốt của một người ngoại quốc đã làm cho tôi giật mình và hơi mắc cỡ.

Kể ra thì một chủ nhơn ông thích treo tranh gì cứ treo, tranh Tàu, tranh Nhật, tranh Âu Châu. Nhưng một chủ nhơn ông đại diện cho một quốc gia bị kẹt trong cái thế phải treo tranh Việt Nam ở một nơi thường tiếp khách ngoại quốc, nên Dinh mới phải chọn bức tranh đó.

Chỉ phiền là người cổ vấn mỹ thuật của phủ Tổng Thống lại cũng không biết dân tộc tính Việt Nam, y như họa sĩ. Không biết, nhưng lại bị ám ảnh về cái vụ dân tộc tính mà thiên hạ nói đến quá nhiều, nên ông ấy chọn một bức tranh Việt chống xâm lăng Tàu, nhưng mà Việt lại sử dụng vũ khí Tàu, hóa ra Việt là Tàu, tức không còn dân tộc tính nào hết.

Đã bảo dân tộc tính là cái gì rất khó biết, nói đến thì rất dễ, còn làm và thường thức thì lại rất khó.

Lại còn con mắt xếch ấy nữa. Đó là con mắt đặc biệt của chủng Mông Cổ Người Tàu lại Mông Cổ rất nhiều, nên thuở xưa họ có con mắt đó. Nhưng người Việt là chỉ lai Mông Cổ có một tỷ lệ 1-5 thì không có loại mắt ấy, thì có sao hề vẽ người Việt thì các nhà họa sĩ cứ vẽ con mắt xếch thì thật là khó hiểu.

BÌNH NGUYÊN LỘC



Có lẽ họ đã cóp tranh Tàu, mà như vậy thì còn đâu là dân tộc tính trong bức tranh, mặc dầu đề tài và nội dung có dân tộc tính bao nhiêu đi nữa.

Những người luôn miệng nói đến dân tộc tính không chịu khảo sát để biết rõ dân tộc tính Việt Nam là ở những điểm nào và điểm nào trái lại, họ cứ lấy cái gì của Tàu và cho đó là dân tộc tính của ta.

Dân tộc tính ? Hay lắm ! nhưng phải biết nó là cái gì cái đã mới được, chớ không phải cứ nói suông theo tiêu sử mà xong.

Người Âu Châu, coi vậy mà oái oăm thay, họ lại biết dân tộc tính của ta hơn là chính ta.

Họ lấy hình một cây cung khắc ở hòng đồng sơn rồi đối chiếu với hình vẽ cây cung Tàu trong cổ thư Chu Lễ của Tàu, và thấy quá rõ là hai loại cung ấy khác nhau quá xa, cung Việt giống hệt cung của bất kỳ dân tộc nào, còn cung Tàu thì rất là đặc biệt không giống cung của dân tộc nào cả, và thấy là biết ngay.

Thế nên vấn đề dân tộc tính, từ ngày phong trào dân tộc tính nổi lên, làm điên đầu thiên hạ, vì kẻ đề xướng không biết rõ thế nào về dân tộc tính, khiến người muốn theo dân tộc tính chẳng còn biết đâu mà mò nữa.

Hơn thế dân tộc tính là cái gì cũng thay đổi như bất kỳ món nào khác.

Truyền Kiều có dân tộc tính hay không?

Ai cũng bảo là có.

Nhưng Nguyễn Du lại viết :

Nhà huyền cao cuốn bức là

Trạng từ Cao mà năm trước động từ Cuốn thì không còn là lối nói của Việt Nam nữa, Việt nói Cuốn Cao bức là lên, chớ không bao giờ nói cao cuốn cả.

Nhưng đọc Nguyễn Du, là không nghe chương tai. Thế là dân tộc tính đã bị thay đổi, vậy mà không ai thấy, không ai khó chịu, không ai rầy rà gì cả, thì dân tộc tính là cái gì có thể thay đổi với thời gian mà không gây hại nào hết chớ không phải cái gì bất di bất dịch và quá thiêng liêng cho đến đổi sửa đi là cả một xã hội sẽ phải đổ nát.

Tuy nhiên có vài thứ nó tréo càng ngổng quá thì tưởng cũng nên dân tộc tính một chút thì dù bức tranh không lờ ở phòng tiếp tân dinh Độc lập vẽ cảnh binh sĩ Việt chống xâm lăng Tàu mà lại cầm toàn là cung Tàu, còn bao nhiêu người Việt đều có con mắt xếch.

Phải hổ đi vì sự trái dân tộc tính ở đó quá lộ liễu, con mắt ngoại quốc và con mắt Việt Nam đều không chịu đựng được.

Chỉ phiền là bức tranh đó giá cũng đến bạc triệu, tức công quỹ sẽ mất thêm bạc triệu chỉ vì một ông cổ vấn mỹ thuật không biết dân tộc tính Việt Nam mà lại bị mắc cùm dân tộc tính ám ảnh.

Ông ấy có thiện chí chọn một bức tranh có tính cách Việt Nam đó chớ không phải là nhắm mắt chọn càn một món hàng dân. Nhưng mà ông ấy lại không biết dân tộc tính nằm ở đâu để mà làm việc cho đúng.

Tưởng dinh Độc lập hay bất kỳ dinh nào khác, đều mê chọn cổ vấn mỹ thuật thật là thành thạo, để khỏi phải tốn bạc triệu như vậy.

Tưởng cũng nên nói luôn rằng mặt tiền của Dinh Gia Long cũng cần được các nhà Kiến trúc sư sửa lại vì nó mang tính cách La Mã rõ ràng, không có gì là Việt Nam cả và nó không ăn khớp với cây đa trước dinh.

Còn ngôi dinh thự dùng làm hội trường Diên Hồng thì lại mang tánh cách Hy Lạp, với những cây cột Hy Lạp không thể chối cãi được. Khi hậu Diên Hồng có đầu mà đi đòi được với khí hậu Hy Lạp hờ hờ trời. Δ

— Tại sao không? Những con thỏ có gì không phải? Chúng tệ hơn một nhân loại thối loạn thần kinh, bạo động, đầy cảm thù à?

— Nhưng dù sao chúng ta cũng không phải là giống thỏ. Hammond nói:

— Đúng thế! Tôi có đầu óc, tôi có một số những con toán phải làm trong lãnh vực thiên văn học quan hệ đến tôi gần như hơn cả sinh tử. Đôi khi chứng không tiêu hóa gây trở ngại cho tôi. Sự đói còn gây trở ngại cho tôi một cách tai hại hơn nữa. Sự đói khát sinh lý gây trở ngại cho tôi tương tự như vậy. Phải làm gì bây giờ?

— Tôi nghĩ rằng sự chán ngán không tiêu hóa sinh lý vì thừa thãi, có lẽ còn gây trở ngại cho ông một cách nghiêm trọng hơn nhiều, Hammond nói một cách chăm bém.

— Không có chuyện đó! Tôi không ăn quá độ cũng không chơi quá độ. Người ta phải có một sự lựa chọn về việc ăn uống quá nhiều, nhưng chắc chắn ông muốn tôi chết đói dần.

— Không đời nào! Ông có thể lấy vợ mà.

— Tại sao ông biết tôi có thể lấy vợ? Việc đó không thích hợp với sinh hoạt tinh thần của tôi. Hôn nhân có thể... chắc chắn... sẽ làm giảm hiệu năng của sinh hoạt trí tuệ. Tôi không thích hợp với lối sống đó... vậy tôi phải bị cột vào một cái cũi chó như một tu sĩ hay sao? Ông thật là điên quá, ông ơi. Tôi phải sống và làm những con toán của tôi. Thỉnh thoảng tôi cần đàn bà. Tôi tự nghĩ không chấp nhận sự thất bại về vấn đề đó và tôi cũng không chấp nhận bất cứ một sự cấm đoán hay lên án nào của luân lý. Tôi mắc cỡ khi thấy một người đàn bà đi đây đi đó với tên tội phạm chỉ dán trên này như một cái rương quần áo.

Hai người đàn ông này hận thù nhau vì việc tấn tính Julia.

Dukes nói:

— Tôi thích ý nghĩ cho rằng tình dục là một hình thức của trò truyện ở đó lời nói tác động thay vì được nói ra. Tôi nghĩ rằng điều đó rất đúng. Tôi cho rằng chúng ta có thể trao đổi cảm giác và cảm xúc với nhau bằng những trò chơi đối ý tưởng về thời tiết vậy. Dục tính dục có thể là một thứ trò truyện bình thường, về phương diện sinh lý giữa một người đàn ông và một người đàn bà. Bạn không thể trò chuyện với một người đàn bà trừ phi bạn cùng chung ý tưởng với nàng: ít ra nếu đó là một cuộc trò chuyện vô vị lợi. Tương tự như thế trừ phi bạn có chung một số cảm xúc hay thiện cảm nào đó với một người đàn bà, bạn không thể ngủ với nàng được. Nhưng nếu bạn có...

— Nếu ông có cảm xúc hay thiện cảm thích hợp với người đàn bà, ông phải ngủ với nàng. Mọi người đều thích hợp duy nhất, là lên giường ngủ với nàng. Cũng như, khi ông có điều thú vị để nói với một người nào đó, điều thích hợp duy nhất là nói điều đó ra. Ông không việc gì phải mặc cả, ngậm miệng lại cả. Ông chỉ nói ra điều muốn nói. Tình yêu cũng vậy.

(Còn tiếp)



giữa Tòa Soạn và bạn đọc

TRIỆU HẠNH (TH) Tác giả đó—nếu đúng như cô nói—đã gửi bài đó tới 2 lần. Nhưng xin lỗi người đọc. Sẽ lại có thơ Trần Đắc Thăng.

LỮ QUÂN. Thơ gì ghê quá. Không tiện phổ biến đâu.

ĐẠI HẢI. Đã nhận được bài anh gửi lại. Đang đọc. Sẽ trả lời anh sớm.

ph. HỮU QUANG (L.X). Bài «Về thăm Tân Châu» được hơn cả mấy bài mới gửi. K.H bắt đầu làm lại nguyên trạng thơ như hồi xưa.

HOÀNG THỊ KIM. Đã nhận được bài cô gửi tay.

QUANG THỊNH (ĐL.) Mới đây có đăng thơ của anh. Lỗi chính tả đang được coi lại. Đúng như anh nói, nhiều quá. Từ số 120. K.H bắt đầu cộng tác lại được những nhà văn nhà thơ tên tuổi, và mỗi tuần sẽ có mục thư tín này đều đặn trở lại. Tờ báo có một thời gian không được như ý, vì những lý do ngoài ý muốn. Hy vọng thời gian này vừa chấm dứt.

PHẠM CAO HOÀNG: Dài hay ngắn không thành chuyện. Anh lại gửi tiếp tục cho.

HOÀNG T. HIỆP (QN) Thành thật xin lỗi giờ này mới trả lời là thư bạn viết cho ý kiến về tờ báo. Những nhận xét của bạn là đúng. Từ số 109, tờ báo có phần lỏng lẻo. Người được trao phó thực hiện tờ báo -- bản báo TKTS -- thời gian qua nhuộm bệnh, nên những báo sau đó không được như ý. Tuy nhiên, từ số 120. K.H khởi hành lại với những tác giả tên tuổi. Mục viết về các tác giả đương thời -- như bạn đề nghị -- cũng sẽ xuất hiện nay mai. Cảm ơn bạn.

PHAN CUNG NGHIỆP (Q.N) Trả lời ý kiến anh về tờ báo như sau: 1—Truyện dịch của D.H Lawrence đã rút ngắn lại—để mở lại mục Tạp Văn.

2—Thơ cũng sẽ đăng nhiều hơn.

3—Mục đo lường cũng chẳng tệ hại lắm?

4—Đã mời lại thêm những nhà văn tên tuổi từ số này.

Cảm ơn anh.

Ng. VĂN SÁU (KBC 3265) khi nào có dịp về Sg cứ ghé tòa soạn chơi. Dễ mà.

HÀNG GZA QUANG (Bồng Sơn) Chúng tôi sẽ ráng trả lời bạn thật sớm. Văn xuôi thường phải một thời gian lâu để đọc.

LÊ LỘC. Tòa soạn đã đọc bài anh. Sự chậm trễ trả lời ngoài ý muốn của chúng tôi. Có thể nói, với K.H, không có một điều cấm kỵ nào cả. Diễn đàn này là tự do. Anh vui lòng gửi cho bài khác.

ĐẠI NGUYỄN KBC 6712, cảm ơn ông đã cho biết tình trạng thiếu báo ở Qui Nhơn. Đường như có 1 tiệm sách ở đường Gia Long lấy khoảng 150 số mỗi tuần, ông Thứ ghé đó coi. Tuy nhiên chúng tôi sẽ lưu ý nhà phát hành về điều ông nói trong thư.

KIỀU ĐỨC LỖ: Saigon. Tuy là lần đầu gửi bài về KH, song anh sẽ thấy, KH là tờ báo mở rộng. Anh cứ gửi bài tiếp tục cho. Có gì đâu để biết về người anh hỏi?

BA CHÂU KẾ (Ba Xuyên) Cảm ơn bạn đã cho ý kiến. Chúng tôi đang tiếp tục thực hiện những chủ đề về khoảng 2 tháng một lần. Trước khi thực hiện chủ đề về nhà thơ Vũ Hoàng Chương -- như bạn đề nghị -- số này, và những số kế tiếp, mời bạn đọc sáng tác của nhà thơ này trên KH.

TRỊNH ĐIỀN LONG: Bạn nhớ viết 1 mặt giấy thôi. Vui lòng gửi cho bài khác.

ĐÃ ĐỌC

Hoàng Thụy Khanh—Thái Dũng—Trần Thế Quang—Bùi Tấn Tiên—Nguyễn Khánh Tường (thơ)—Huỳnh Q Việt—Mạn Ca—Trần thanh Liêm—Uyen Khanh—Mộng Yên Hà—Phạm Du Mộng—Cao Anh Sơn—Trần Thụy Du—Thy H. Nhân—Trịnh Nguyễn Thùv—Trần văn Lãnh—Trần Viễn Mơ—Ng Thành Xuân—Đặng Thanh Tùng—Ng Huy Hải—Hà Nguyễn—Trần Ai Kỳ Di—Mai Toàn—Thanh Bà—Phạm Lệ Dung—Thanh Uyên Vũ—Hàn Sa—Ngô Senh—Trần Bích Ngân—Mai Tấn Kỳ Sơn—Huân Tước—Diệp Thanh Liêm—Trần Minh Thiên Vũ—Ng Hoàng Linh—Tr Quang Thiệu—Võ Đông Sanh—Ng V Khiết—Như Huyền Tâm.

Cảm tạ quý bạn đã gửi bài tỏ niềm, cho KH.

Rất mong nhận được sáng tác khác của quý bạn.

Cao Nhật Quyền—Ng Đăng Cừ—Ngô Cang Truyền H—Trần Minh Diên Vũ—Dạ Sầu Vinh Thụy—Ph Hữu Quang—Vũ Thế Kỳ (2) Hà Mật Loan—Mạc sĩ Luân—Hàn Thiện Thu—Vũ Sơn N N Đ—Như Anh—Ng Mạnh Tấn—Qq Thịnh Ph. Ch Sa—Hoàng Hàn Huân—

Minh Thành—Lê v Nghệ—Ng Đức Nhân. Nhuận Hà (2) Võ Sinh—Dị Châu—Thái Dũng Dạ Điện Du—Trần Phú Thế—Cao Thạc Nhân—Hàn Tâm—Hg Trần—L Văn—Bùi Tuấn kiệt—Hoài Ly Yên—Chu Kha—Fu—Võ Sỹ Tuyển An—Hà Vũ Giang—Châu Điện Nguyễn—Phú Lộc—Mai Toàn Lê—cung Tường—Ng Tiến Oii—Lê Đông Tùng—Phạm Du Mộng Triều Vũ.

Cảm ơn quý bạn, Mong nhận được những bài vở khác của quý bạn.

Dặng Tấn Tới—Trương Thi—Phan Cung Nghiệp—Ng Đăng Cừ—Băng Nhân—Hoàng Thu Tâm—Tạ Mỹ—Trịnh Công Dũng—Phan Cung Nghiệp—Hoài Diễm Từ—Hàng Dạ Quang—Lộng Ngọc—Nguyễn Tiết—

ĐANG ĐỌC:

Minh Thành—Bùi khánh thôn

NHÂN TIN

DÃ THỦY—PB gửi ra Hội An cho anh bị trừ lại vì không có tên NMD. Nay được ĐIC mới, gửi ra luôn thể với bài sau. Nhớ gửi tiếp. Thân.

MANG VIÊN NG—Không thấy ghé? Hay lại về rồi?

LỮ QUYNH (QN). Hẹn gặp ở SG. Nhà Hội VNSQĐ chỉ có một đợt duy nhất thôi. Cái QC quên mất, đã đưa cho typo.

NG VŨ PHÚC KBC 3395. Sẽ trả lời anh về hai truyện đó một ngày rất gần. Tiếp tục hay không thì không thể trả lời anh được. Câu hỏi đó tự người viết phải tìm lấy khi về Sg, anh nhớ ghé lại chơi. Nên tìm tôi ở Báo Hồng, 522 Phan Thanh Giản, Sg.

AN SƠN TRƯỜNG. Hân cũng có sự trục trặc gì đó. Vui lòng cho tên thật và ĐIC để ông Q L gửi BP này.

TAM BỪU (VT) Đủ đọc bài góp ý của anh (nghĩ về Văn Học Nghệ Thuật Hâm nay).

Tôi không muốn nói gì về những người đó, nhất là họ trích ra những câu văn nói là của Ông Viên Linh. Trong khi tôi không hề viết những câu đó. Sự thiếu thận trọng như thế lẽ ra cần thanh minh, nhưng có những trường hợp nói bao nhiêu cũng thế mà thôi. Bài góp ý của anh, vì thế, không nên đăng. Cảm ơn anh.

UYÊN CHÂU VŨ. Ghé lại 522 Phan Thanh Giản vào buổi chiều hoặc 11g30 mỗi ngày ở đó, trừ chủ nhật. Để tình.

TRẦN VĂN FUẤN (ĐN) Lúc nào vào Saigon đến gặp tôi ở 522 Phan Thanh Giản. Lá thư của Tuấn dài quá, những dòng này không thể nể được gì. Gặp nói chuyện tốt hơn là viết thư riêng: Tuy nhiên nếu không vào được, tôi ráng viết trả lời. Có điều là thư viết chữ khó đọc quá.

K.H. (BMT) Hai tập thư đó của Đinh Hùng hết cả rồi. Khi nào kiếm được, sẽ gửi cho. Bài thư được. Chưa đến tuổi bầu cử, đừng nghĩ đến mấy ông DB làm gì. Thấy Tu người ta cũng vào quán uống cà phê được chứ. Rành, viết thư tiếp có thể gửi về Báo Hồng 522 Phan Thanh Giản sẽ kể chuyện BMT cho K.H

TỪ HOÀI TẤN (Kon Tum) Ty QL đã gọi cho anh. Bớt bận rồi, cảm ơn lời hỏi thăm.

Trần Thiên Phú, Dạ Tống. Võ Duy Chung.

Hoài Mạc Thanh, Tư Mã Phương—Nguyễn Ngọc Diệp, Lê Từ Nương đã nhận được bài, sẽ chọn (DN).

Định Hoàng Sa (Quảng Ngãi): Cảm động về những lời lẽ đó. Thế mà vẫn có kẻ hiểu lầm tôi Bài của anh đã thất lạc. Xin phiền gửi cho một lần nữa cùng một số thơ của Ngưỡng Cừ. Thân (DH).

Lê Trí Dũng Nguyễn Hoàng Triều: Đã nhận số thi phẩm anh gửi. Xin chờ (DN) Trần Hữu Nghiêm: Viết từ nỗi nhớ đã đến (DN) Huỳnh Quốc Việt: Đã chuyển truyện cho Viên Linh (DN)

ĐÃ PHÁT HÀNH

CON SẦU

truyện dài DƯƠNG NGHIÊM MẬU truyện của tuổi trẻ nổi loạn, kêu gọi một trật tự mới.

NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG xuất bản,

Bỏ mình nằm xuống giường, hai chân rũ thối, không khí im lặng bao quanh, những đường nứt trên trần nhà, tiếng Thăng nói với một người nào đó thấp thoáng qua lại từ dưới nhà vọng lên, cảm ơn bạn đã cho ta nằm nghỉ, một chút tình còn sót trong cuộc sống cảm ơn đời cho ta một chút hy vọng về chính ta, cảm ơn những khổ nạn, phần trách, đối trá, như bản cho ta được sống qua trong những đảo điên, cảm ơn bạn: cái chết chờ trực. Cảm ơn tất cả cho ta những agon ngọt và cay đắng của cuộc sống. Cảm ơn những ngày phép đang đi qua, cảm ơn cuộc chém giết cho đến một lúc tàn đã không giữ ta lại trong đó. Cảm ơn những ngày chờ đợi ta phía trước, ta sẽ ráng sức để không phụ người.. Con thiếp ngủ nhẹ nhàng ập đến, đầu trên mi mắt. Hãy ngủ yên, hãy mơ mộng giây phút...

Trực mở mắt thấy Thăng ghé gối bên giường nét mặt tươi sáng mỉm cười:

— Trông cậu ngủ ngon lành quá, cái gì mà khoai trá thế, cười trong mơ được thì tuyệt thật.

Trực ngồi trở dậy vươn vai nghe người như nhẹ đi.

— Mấy giờ rồi?

— Tám giờ, rửa mặt xuống ăn cơm còn đi chơi nữa chứ, ở nhà ngủ mãi sao, nhớ không.

Trực đứng lên, rửa mặt, mặc quần áo rồi xuống nhà với Thăng, gian phòng rộng vắng vẻ, chiếc bàn ăn gọn gang. Trực hỏi:

— Cả nhà đi đâu hết vậy?

Thăng kéo ghế cho Trực, Thăng ngồi xuống trước mặt, người làm từ trong mang cơm ra, Thăng nói:

— Hôm nay cả nhà đi coi ciné, vừa mới đi xong, mình thấy cậu ngủ ngon quá nên không đánh thức dậy ăn cơm.

Tiếng chuông kêu ran phía cửa. Thăng đứng lên ra sân, tiếng người nói, Trực nhìn ra người em gái của Thăng trở về:

— Thế em không đi coi ciné à, đi đâu từ chiều đến giờ.

— Em xuống con bạn...

Ly đi vào cúi đầu chào Trực, Thăng dục em đi ăn cơm luôn, Trực ngồi im có ý đợi, Thăng nói ăn đi nó ra nó ăn sau, con gái bây giờ tự do quá. Trực cười.

Ly trở ra kéo ghế ngồi xuống rồi gọi người làm lấy nước đá lạnh. Ly ngồi ăn tự nhiên, mái tóc cắt ngắn, nét mặt tinh nghịch, hai tay nhỏ đeo những chiếc vòng bằng nhựa đủ màu hai anh em Thăng nói chuyện về gia đình người bác, những dặn dò của mọi người anh họ mời Thăng lên chơi vào ngày chủ nhật, Ly hỏi Trực về những truyện ở dưới quê, câu truyện lướt đi từ truyện ăn thịt chuột tới truyện giết gà, chém giết, đáng về Ly vừa như chăm chú vừa như lơ đãng. Ly kể lại một lần theo các bạn thăm một đồn pháo binh ở ngoài thành phố, những người lính cho Ly được phép bắn một phát súng, Ly nói tới những kham khổ cực nhọc mà Ly tưởng như đến thế là cùng. Trực cười trong câu truyện và nói:

— Thế hậu phương có anh tiền tuyến nào không.

Ly phá lên cười ròn rã:

— Hồi đó em đâu ngờ, các ông

ấy xin địa chỉ của em, thế là sau đó em nhận được một lô những thư từ, có ông còn dám lên tận nhà nữa, Ba má em la cho em một trận thế là em bỏ hết, có con bạn em nói có ông lên mang theo lựu đạn để trước bàn hỏi nó: có thương không nếu không thì hai đứa chết luôn. nó quỳnh quá không biết sao phải nói nói ứng, trời ơi anh biết không, ngay tuần sau nó phải xin nhà lên Đà Lạt học. Hôm nó thuật chuyện lại cho em nghe mặt nó còn tái xanh mấy ông lính thật là kinh, anh có vậy bao giờ chưa?

Trực gúc gúc đầu:

— Có chứ, có chứ.

Ly mở tròn đôi mắt nai nhìn

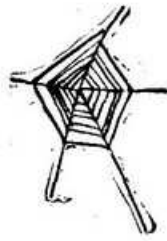
Trực rồi mỉm cười:

— Nhưng sau đó đi tới đâu?

— Đi tới đâu? Không đi tới đâu cả.

— Ồ thật là lằng, sao anh yếu vậy?

Trực và Thăng đều cười, không khí trong bữa ăn vui hẳn với câu



15

trái nỏ trong miệng dương nghiêm mậu

truyện bắt chẹt. Trực thấy nơi Ly hình ảnh một cô gái tinh thành sống trong một gia đình tự do và giàu có, chừng như đối với họ không có một điều gì phải thắc mắc, họ sống trong vui tươi hồn nhiên, họ sống đời sống thực của họ, nhưng Trực thấy điều gì như một lạc lõng với mình. Nhưng sao mình lại cứ bắt người ta phải sống nhằn nhằn như mình, sao không để cho người ta được sống như mình cũng mong ước sống, sao tội nghiệp cho mình quá thế. Trực nói:

— Ai mà chịu lấy lính nghèo.

Ly nhún nhún đầu rớt. Thăng im lặng. Trực bỏ lửng câu truyện, chẳng hiểu rằng chẳng lại trở lại một điều mà chẳng thấy không nên chút nào. Truyện như thế cũng liên hệ tới giàu nghèo sao. Ly đứng lên khỏi bàn ăn trước mọi người. Ly mang lại cho hai người mỗi người một ly nước trà đá. Ly hỏi:

— Các anh không đi đâu chơi à.

— Có chứ.

Thăng nói nhanh nhẹ, n Trực bưng ly nước ngồi xuống chiếc ghế lớn bỏ một mình nơi góc, chẳng nghĩ đó là chiếc ghế của cha Thăng ngồi lại sau mỗi bữa ăn. Thăng nói:

— Sao em không về sớm mà đi ciné với ba má, Phim gì nghe đâu coi được.

— Tối đi em không thích, với gia đình nữa, em coi phim đó với mấy con bạn rồi, phim thường.

— Thế tối nay có đi phòng trà không?

— Phòng trà các anh đi phòng trà à, cho em đi với. Hóa anh có mục rồi thảo nào, ghé quá ta. Lờ ghê, anh đi Mỹ. Có tiền...

— Thôi chớ làm gì mà tự vậy, để anh bao mà.

— Chờ em nghe...

Ly vừa nói vừa chạy lên gác về hấp tấp. Thăng nhìn Trực:

— Con gái bây giờ lạ lắm, ham vui không.

Trực không nói mỉm cười với bạn. Lúc sau Ly xuống với chiếc áo dài đỏ óng rực rỡ, trông Ly như lớn hẳn lên với một chút trang điểm trên mặt. Ba người ra khỏi nhà, trời đã tối, những ánh đèn xanh đỏ rực rỡ trên đường phố, những ý nghĩ đầu đầu trong đầu Trực, chẳng không thể tưởng tượng được mình sẽ sống như thế này trong những ngày phép khi còn ở tiền đồn, chẳng chỉ muông tuồng tới nhà ông bác, những buổi dạo chơi nhẹ nhàng để sau đó trở lại nơi chẳng đã chấp nhận, nhưng không, bây giờ

Trực thấy nóng nơi uang tai, Trực nhìn Ly, Ly hình như không quan tâm, nhưng Trực thấy mình thực đã không chú ý tới một điều đáng ra phải để ý tới.

— Trông tôi tàn quá hả.

Thăng vỗ vai bạn quá vào:

— Ồ ăn nhăm gì truyện đó; ngộ bộ mình ăn mặc như thế này thì không có quyền được đến đây sao.

— Nhưng bọn nó ngó ngang làm mình khó chịu, chắc họ sẽ nhìn mình như một con vật lạ.

Ly đứng lùi ra xa ngăm nhìn Trực rồi nói:

— Trông hách quá đi mà, chiến sỹ tiền tuyến chứ ít sao, mà anh bỏ gì trong chiếc túi bắt gà kia vậy?

Trực bỏ tay xuống, chẳng sức nhớ tới: hai trái lựu đạn từ hôm trở về, chẳng dám bỏ ra ngoài sợ người không biết nghịch ngọn nguy hiểm bây giờ nó vẫn nằm đó, chẳng mỉm cười không nói thật vì sợ hai anh em Thăng sợ:

— Thuộc lá, tôi tích trữ mà.

Người gác cửa mở rộng cánh cửa cho ba người, Ly đi trước, Trực theo sau, Thăng đi cuối cùng, nhà hàng tối mù với ánh đèn đỏ Trực phải đứng lại một lúc lâu mới nhận ra lối đi, những hàng ghế, và những ngời ãi rác, tiếng nhạc nhẹ nhàng, phía trước mặt là sân khấu với màn đỏ, trong khoảng rộng ánh mờ tối tiếng nói gần như không có, nhà hàng chưa đông, ba người đứng dưới một khoảng trần thấp, Trực nghĩ tới những người ngồi phía trên, phía bên mặt Trực nhận ra những chiếc bàn đông người đang ăn uống, chỉ có khoảng giữa là những chiếc bàn nhỏ với những chiếc ghế đồ thấp chừng như dành riêng cho những người tới nghe nhạc mà thôi, những cái đầu kẻ gần nhau, những khoảng tối, ánh điện nhỏ chụp xuống từ tường với độ thăm, những ngời hầu quần áo trắng lại đi thông thả, một người tới bên bàn đèn chiếu xuống nền nhà ra dấu cho ba người ấy bước vào phía trong, ánh đèn soi loang loáng trên một số bàn trống như cho biết có sự lựa chọn nào đó, Ly với tay cầm lấy tay Trực kéo theo một cách tự nhiên. Tiếng trống dồn dứt mạnh, một vòng ánh sáng chói trên sân khấu, người ca sỹ hiện ra trong vòng ánh sáng đó. Tiếng hát cất lên. Trực ngồi xuống chiếc ghế phía trong, Ly ngồi giữa, Thăng ngồi ngoài quanh chiếc bàn nhỏ, người hầu tới cúi xuống nói với Thăng, cuốn sổ trên tay, Thăng nói với Trực:

— Uống gì?

Trực ngần ngừ:

— Cậu uống gì tôi uống thế.

— Rượu nghe.

Thăng hình như không chờ Trực trả lời, ly nói xin một ly cam.

Trực ngó người ra sau ghế, chẳng cảm thấy hơi lạnh...

(Còn tiếp)

không sợ quân dịch chút nào. Năm nay Dư Cầu khoảng chừng 40 tuổi, mà trông gần như mới vừa 30. Cả không có nghề nghiệp gì ra lẽ, nhưng sung sướng và phong lưu chán. Mà phải, ở cái xã hội này, người ta cứ muốn tạo ra cái nghề mới, cái nghề ít công, ít của mà kiếm được nhiều tiền càng thích. Ấy, chẳng đã có chín chục nghề nghiệp này sinh rồi à? Và lại, Dư Cầu còn biết làm gì, trong khi gã vừa ít chữ nghĩa, vừa chút tật nguyền. Đúng Dư Cầu làm cái nghề gầy sòng, thì thích hợp với hai chân nhanh nhẹn và cái miệng lanh lợi dẻo dẹo của gã. Có điều người ta phân vân là nghề nghiệp đã dạy cái miệng và hai chân của gã, hay vốn gã bẩm sinh mà đưa đến cái nghề nghiệp này? Chẳng có một con bạc nhỏ có sẵn máu mê trong người mà dám từ khước cái món xúc tác của gã. Gã nói vào nói ra có hay không?

— Thằng cha ấy thôi bán một con heo 21.000. Xưa giờ tôi chưa từng thấy con heo có giá như vậy. 21.000! Hừ, không khéo lại chưa bán heo. Rồi gã cười sằng sặc.

— Thượng sĩ Tinh mới vừa lãnh lương, bạc mới rềng rọc, toàn là 500 xanh. Thượng sĩ Tinh thì nóng mũi chẳng ai qua! Mà sao mới hôm nay lãnh lương? Ừ, phải chứ! 26 Tây rồi. Lĩnh lĩnh tương sớm là phải. Gã gã gã rồi lấy thuốc ra hút.

— Chà, có con mẹ ở đâu lạ lẫm. Trông ngộ xinh xinh. Nhìn bàn tay xóc bài thì mê đi được. Bày Thợ nhà mình cầm bộ bài có nghĩa gì với mẹ ta. Cười có duyên ác nghe! Chắc là vợ một tay không vừa.

— Đi, đi gấp, đã đủ tay rồi. Nhanh lên kẻo để người ta chờ.

— Anh Tư ơi! đi họp trên trụ sở bây giờ, chắc là có chuyện gì quan trọng lắm. Ông áp trường yêu quí, tôi mới tạt qua đó đã nhờ đi cùng anh. Cái đũa không xe cộ mà đựng đũa là sai đó.

Thường là những câu như vậy. Nhiều khi có những sáng tác mới nữa. Tùy lúc, tùy thời, tùy lạ, tùy quen, tùy máu mê của người, tùy ngôi thứ của vợ. Dư Cầu biết chế biến, biết canh cái, biết đóng kịch, thêm bớt lựa lọc thế nào. Kéo người ta đến gặp nhau trong sòng bạc mới nghe. Thật cái tên Cầu cũng thích nghi với nghề nghiệp của gã là khác. Cứ giảng ra và như bắt cho được nhưnưc nưc cá trong hồ.

Quả là mười mười rồi. Nhà Chín Thung đã lên đèn. Ngọn đèn đầu ở phòng khách chỉ lơ lơ mờ, ngọn đèn điện gian sau mới là sáng. Một thứ ánh sáng trắng hắt ra bên ngoài khe cửa, in hằn lên từng hàng từng vệt. Trước mặt nhà, một hai chiếc honda ghé lại. Vài người khác lạng lẽ bước lên thêm. Mấy tay hảo hán quen thuộc lần lượt đến. Tiếng cười nói oang oang khi này đã trở thành thứ tiếng rầm rì, chụm quanh trên vuông chiếu cũ nhờ nhờ. Một sòng bài lát thật sự khai diễn. Bây giờ là lúc Dư Cầu, bắt chân chữ ngũ, đôi mắt thom lom trông chờ người ta sát phạt lẫn nhau. Dư Cầu đã thành công. Tâm sự gã như một anh làm ruộng, xong vụ cây cấy ngồi đợi ngày mùa. Hơn thế nữa, lòng gã thanh thản hảnh diện như người vừa đắc cử sau những tháng ngày tranh giành vận động. Gã sung sướng thật, cứ nghe tiếng cười nói lao thảo, những nhà khói lia lịa của gã cũng đủ biết. Đành là thế, nhưng công việc của gã chưa hết, gã còn đi mua la de, mua thuốc hút, đi mua một vài thứ vặt vặt chai dầu, ly nước chẳng hạn. Gã đi rất lẹ. Gã gõ cửa thỉnh thoảng.

— Bà Quán, bà Quán. Đây bán 6 chai bia, 1 gói thuốc Salem. Tờ giấy 500, thôi lại 20. Mau lên. Có tiếng bật đèn. Có tiếng khua chai lẳng kếng. Có tiếng lục sạo thùng bạc lắc cắc, rồi với một giọng rè rè:

— Đêm nay đánh có lớn không?

— Cũng thường.

— Ai ăn?

— Qua lại, cũng chưa ai ăn. Có ông Ấp trưởng thưa nặng.

xem tiếp trang 14

VŨ HOÀNG CHƯƠNG



huyền thoại cuối cùng

Nguyệt cần, nơi hoang vu cần cỗi
Không cả đến rong rêu, nói gì cây cối,
Mơ gì vang bóng Lạc Viên!
Không cỏ hoa, đâu cỏ dại hoa hèn,
Còn ước ao gì phấn lạ với hương quen!

Lũ Người Máy, hay Máy Người cũng thế
Đã từng phen ngạo nghễ
Phát ngôn điều ấy khắp Tây Đông;
Ồi, một niềm tin như đá như đồng!
Riêng chỉ có Thi Nhân, hậu thân chàng Hậu
Nghệ,
Mầm sự thật gieo ngay trong bản thể
Là không tin... ừc triệu lần không.

Vì đã ừc triệu đêm, chàng thấy rõ
Trên vầng Trăng — cả khi mờ khi tỏ
Một giai nhân miệng nở hoa hồng
Đang tâm sự những lời mây gió
Cùng đôi ba ngọn cỏ
Nhất Phương Bằng.

Danh xưng này, có mang theo từ Trái Đất
Do Loài Người đã đặt.
Cũng như tên gọi Hằng Nga
Của giai nhân thấp thoáng ngọc ưà
Đang ngồi canh
Môi hồng tâm sự nở hoa,
Gái Trần gian, nhưng không biết Tuổi Già
Kể từ phút mỗi tế bào mọc cánh
Bay lên vùng tuyệt cảnh
Ngoài cõi Người ta...

Nguyệt Cầu đâu phải tinh cầu chết!
Từ muôn thuở nời Thi nhân bắt diệt
Vẫn nghe bông Cỏ hồn Hoa
Chẳng hề voi theo trăng khuyết
Chẳng hề nghiêng theo trăng tà,
Cỏ Một Phương bay không biết mỏi
Và Hoa biết nói
Hằng Nga

Trái Đất còn ghi trong lớp vỏ
Hiện tượng vô cùng thi vị đó,
Bao cơn địa chấn vết chưa nhòa...
Chỉ một lần tung cánh vút thân hoa
Mà ừc triệu lần sau, ngọn cỏ
Vượt trời theo... xé gió xuyên mây
Lia cung đầu hàng loạt mũi tên bay
Chàng Hậu Nghệ tình si đã quyết
Bắn rơi vầng Nguyệt
Đón người yêu bằng tuyết trở về tay.

Mũi tên bắn ngập sâu vào cát bụi
Của biển của sông của đồi của núi
Một giang sơn nằm giữa nẻo đàng đò
Từ Thực về Hư, từ Vạn hữu đến Toàn vô.

Cát nung cổ chẳng hề khô
Bụi vấy băng giá càng tỏ giấc nồng.

Qua thời gian, mũi tên Bằng
Thẳng tấp ý chờ trông
Đã mọc lên vùn vụt,
Từng giây từng phút
Lá vươn cao niềm tưởng nhớ mệnh mong.
Giai nhân miệng nở hoa hồng
Ngồi bên có hiểu gì kuông?

Ồi, người đẹp không già có hiểu gì đau chứ!
Nàng chỉ sống giữa ba chiều quá khứ
Độc lập với thời gian.
Khu rừng Tền bốn phía tràn lan
Cũng chỉ nói tình yêu Tiền sử.
Nào đâu ngôn ngữ
Đủ phơi bày Dằng đặc thương đau
Của ừc triệu ngàn muôn ngày tháng Địa Cầu?

Nàng chưa hiểu nhưng đêm nay sẽ hiểu,
Người Thơ vừa hề gãy chiếc cung đầu,
Cỏ Bằng kia — lũ sử thần vô hiệu
Bắn nữa chỉ cho nát ngón tay sâu!

Muốn cho Hợp Phố hoàn chân
Phải rung nhịp Lửa bắc cầu tới nơi.
Lửa trong lòng Đất réo sôi
Lửa trên ngàn vạn cặp môi gần nời.

Cơn say gọi ừc
Chín tầng sâu đáy vực
Trời xưa hình ảnh Lạc Viên
Chàng đốt chính mình lên
Thành mũi tên...
Lửa cháy rực
Bay về trung điểm con đường Cõi Thực Cõi
Hư.

Rừng cây Tền nao nức
Vội cháy tiếp theo, hề kết khối Tương tư...
Định tình giây phút ngàn thu
Nghe vang hồi ừc tiếng ru thủy triều.
Đời lửa xa dần bến Nguyệt,
Lênh đênh hề khối đấng cao,
Sẽ cùng bay cho đến hết
Nửa đường bay còn lại, bên ngoài tất cả
những vòng sao.

Từ đây... một vệ tinh nào
Ngần ngo cát bụi ra vào Thời Không?
Đêm đêm Quỷ mọc đặng Đông
Niềm tin như đá như đồng... hỡi ơi!
Thi nhân lia bỏ cõi Người

Máy mở đầu trang sử, chép rằng:
Lửa Thiêng vừa xé Đất phi thăng,
Địa cầu đang chết khô tình cảm
Như Nguyệt cầu muôn thuở giá băng!

Saigon 1971 ĐL tháng 7

Hắn viết cho Connie cũng vẫn bằng cái giọng buồn thảm thể thiết như trước kia, một đôi khi khôn ngoan, và đầy sự âu yếm kỳ lạ, không có tính chất mẫn nòng của dục tính. Đường như hắn cảm thấy một thứ âu yếm tuyệt vọng đối với nàng, và luôn luôn với sự xa cách cốt yếu như cũ. Hắn, tuyệt vọng trong tận cùng con người hắn và hắn muốn được tuyệt vọng. Hắn ghét hy vọng. « Uneimmense espérance a traversé la terre » (1) hắn đọc thấy ở đâu đó như vậy là hắn bình giải như sau : « Và như thế cũng quá đủ để đánh đắm tất cả những gì có đôi chút giá trị rồi. »

Connie chẳng bao giờ thực sự hiểu hắn cả, nhưng nàng yêu hắn, theo cách riêng của nàng. Và luôn luôn nàng cảm thấy phần chiều của nỗi tuyệt vọng của hắn trong nàng. Nàng không thể hoàn toàn, hoàn toàn yêu trong tuyệt vọng. Và hắn, tuyệt vọng không bao giờ có thể hoàn toàn yêu ai hết.

Bởi thế họ tiếp tục một thời gian dài, thư từ cho nhau, thỉnh thoảng gặp nhau ở Luân Đôn. Nàng vẫn còn muốn sự rung động thể xác, nhục tình mà nàng có thể thấu đạt với hắn, bởi chính sự chủ động của nàng, sau khi sự vướng ngại chống vánh của hắn đã chấm dứt, và hắn vẫn còn muốn cho nàng. Điều đó đủ để giữ họ liên lạc với nhau.

Và dù cho nàng một thứ tự tin tế nhị, một cái gì mù quáng và hơi kiêu căng. Gần như một thứ tự tin máy móc vào sức mạnh của riêng nàng đi đôi với một nỗi vui tươi phơi phới.

Nàng vui tươi một cách không khiếp ở Wragby. Và nàng dùng tất cả nỗi vui tươi và thỏa mãn dâng lên trong nàng để kích thích Clifford đến nỗi, trong thời kỳ này, ông viết được những truyện hay nhất và hầu như sung sướng một cách. Mù quáng kỳ lạ theo lối của riêng ông. Ông thực sự gạt hái được những trái chín mồi của sự thỏa mãn nhục cảm mà nàng thấu đạt được từ sự thụ động đàn ông cương cứng trong nàng của Michaelis. Nhưng dĩ nhiên là ông không bao giờ biết điều đó, và nếu ông biết, ông đã chẳng (ngó lơ) cảm ơn !

Tuy thế, khi những ngày vui tươi rực rỡ và phần khích tuyệt vời của nàng qua đi, hoàn toàn qua đi, và nàng trở nên phiền muộn và hay đồ hay đồ quạu thì Clifford lại khao khát những ngày ấy trở lại biết bao nhiêu ! Có lẽ nếu ông biết sự thực ông phải ao ước kết hợp nàng với Michaelis lại với nhau lần nữa.

CHƯƠNG IV

Connie luôn luôn cảm thấy trước niềm vô vọng của chuyện tình của nàng với Mick, tên người ta thường gọi hắn. Tuy nhiên những người đàn ông khác dường như không có nghĩa lý gì đối với nàng. Nàng vẫn giằng buộc với Clifford. Ông đòi hỏi phần

lớn cuộc đời nàng và nàng đã cho ông. Nhưng này cũng cần một phần cuộc đời của một người đàn ông và điều đó Clifford không cho nàng ; không thể cho nàng. Thỉnh thoảng nàng có Michaelis. Nhưng, như nàng đã đã cảm thấy trước, chuyện đó sẽ phải đi đến chỗ chấm dứt. Mick không thể giữ một cái gì lâu bền. Hắn phải cắt đứt mọi liên hệ lạc lõng, trở lại kiếp con chó cô độc, tuyệt đối là loi. Đó là bản chất con người hắn, sự thiết yếu tối thượng của hắn, đầu hắn luôn luôn nói : « Nàng đã bỏ rơi tôi ! »

Người ta nói rằng thế giới đầy rẫy những khả thể, nhưng đối với phần lớn trường hợp cá nhân, những khả thể này giảm trừ đi chẳng còn được bao nhiêu. Có nhiều cái ngon trong biển... có thể lắm... nhưng dường như số là cá thu và cá mòi, và nếu người ta không phải thuộc loại cá thu hay cá mòi, rất có thể người ta sẽ kiếm chẳng bao nhiêu cá ngon trong biển,

Clifford tiến những bước dài trên đường danh vọng và kiếm được nhiều

cách nào, bạn có yêu vợ bạn không hay bạn có « giăng hồ vật » không. Tất cả những việc đó chỉ liên hệ đến cá nhân liên hệ, và như việc đi cầu, không quan hệ tới bất kỳ người nào khác.

Hammond, một người cao gầy có một vợ và hai con, nhưng lại giao du thân mật với một cô thợ kỹ, nói :

— Tất cả mọi điều liên quan tới vấn đề tình dục là không có gì để nói cả. Thực ra, không có vấn đề. Chúng ta không muốn theo gót người nào vào W.C., thì tại sao chúng ta lại muốn đi theo hắn vào giường với một người đàn bà nhỉ ? Và vấn đề là ở chỗ đó. Nếu chúng ta dừng chờ ý đến chuyện này hơn chuyện kia chẳng có vấn đề gì cả chuyện đó đều vô nghĩa và chẳng có chi quan trọng cả, chỉ có vấn đề óc tò mò đặt sai chỗ. Đúng, Hammond, rất đúng ! Nhưng giả thử có người nào bắt đầu tán tỉnh Julia, là ông sắp phát cáu lên ngay và nếu hắn cứ tiếp tục, ông sẽ nổi sùng lên ngay lập tức cho mà xem... Julia là vợ Hammond.

những người đàn ông như các ông đều tưởng rằng các ông có thể thành công hơn với sự trợ lực của một người đàn bà. Đó là lý do tại sao các ông ghen tuông đến thế. Tình dục với ông là như vậy... một cái máy phát điện sinh động nhỏ giữa ông và Julia để mang lại thành công. Nếu ông bắt đầu thất bại, ông sẽ bắt đầu tán tỉnh như Charlie, một kẻ không thành công. Những kẻ lập gia đình như ông và Julia đều mang nhãn hiệu trên người như hình lý của những người đi du lịch. Julia mang nhãn hiệu : Bà Arnold. B. Hammond... như một cái rương trên một con tàu thuộc về một người nào đó. Còn ông mang nhãn hiệu Arnold. B. Hammond người được sự chăm sóc của Bà Arnold. B. Hammond.Ồ, ông có lý lắm ! ông hoàn toàn có lý ! Cuộc sống tình thân cần một căn nhà tiện nghi và một bếp núc ngon lành. Ông hoàn toàn có lý ! Nó còn cần cả hậu thế nữa. Nhưng nó quang xung quanh bản năng thành công, trục của tất cả mọi sự.

Hammond có vẻ hơi bất bình.



NGƯỜI TÌNH CỦA CHATTERLEY PHU NHÂN

nguyên tác
D.H. LAWRENCE

Bản Việt Văn
(6) HỒNG HÀ

tiền nữa Thien hạ kéo đến thăm viếng ông. Connie gần như luôn luôn phải thừa tiếp khách đến viếng Wragby. Nhưng khi nếu họ không phải là cá thu thì họ cũng là cá mòi, thỉnh thoảng lắm mới có cá nheo hay lươn biển.

Có một vài khách quen, gần như thường trực ở đó : những bạn học với Clifford ở Cambridge. Trong số đó có Tommy Dukes đã từng ở trong quân ngũ và đóng đến Thiếu Tá « Quân đội đã cho tôi thì giờ để suy nghĩ và tránh cho tôi khỏi gặp mặt với cuộc tranh đấu của đời sống » ông ta nói vậy.

Ngoài ra còn có Charles May, dân Ái Nhĩ Lan, chuyên viết những bài khảo cứu về tinh tú. Và Hammond, cũng là nhà văn. Tất cả đều cùng một lứa tuổi với Clifford. Đó là những nhà trí thức trẻ của thời đại. Tất cả bọn họ đều tin vào đời sống tinh thần. Ngoài đời sống đó, chuyện gì bạn làm là chuyện riêng tư của bạn, chẳng quan trọng gì cả. Chẳng ai nghĩ đến chuyện hỏi người khác hắn đi cầu giờ nào. Chuyện đó chẳng liên quan đến ai ngoài cá nhân liên hệ.

Và rồi hầu hết những sự việc thường nhật cùng vậy... bạn kiếm tiền

— Chắc chắn như vậy rồi ! Cũng như tôi sẽ phải nổi sùng lên nếu hắn bắt đầu tiêu tiền vào góc phòng khách của tôi vậy. Việc nào phải có chỗ này.

— Có phải ông muốn nói rằng ông sẽ không quan tâm nếu hắn làm ái tình với Julia ở một góc kín đáo nào đó chẳng ?

Charlie May hơi chậm biếm vị ông ta mới tán tỉnh Julia chút xíu và Hammond đã chặn đứng một cách tàn bạo.

— Dĩ nhiên tôi phải quan tâm chứ. Chuyện ái ân là chuyện riêng giữa tôi và Julia, và dĩ nhiên là tôi phải quan tâm nếu có kẻ nào cố gắng xen vào.

Tommy Dukes, người gầy ốm và mặt lấm chàm tàn nhang, trông có vẻ Ái Nhĩ Lan hơn cả may, người xanh xao và mập, nói :

— Tóm lại, Hammond, tóm lại, ông có một bản năng tư hữu rất mạnh và một ý chí tự khẳng định rất mạnh và ông muốn thành công. Vì tôi đã hoàn toàn sống trong bình nghiệp tôi đã ở ngoài vòng tranh đua của đời, bây giờ tôi mới thấy khát vọng tự khẳng định và thành công của con người mãnh liệt biết là chừng nào. Nó được triển khai quá đáng một cách ghê gớm thế nào. Tất cả có tính của chúng ta đều đi theo con đường đó. Và dĩ

Ông hơi kiêu hãnh về sự liêm khiết của tinh thần mình, và về sự không chiều theo thị hiếu của thời đại. Tuy thế, ông ta cũng rất muốn thành công.

— Đúng như thế, người ta không thể sống mà không có tiền bạc. May nói. Bạn phải có một số tiền nào đó để có thể sống nhân nhả... ngay cả để tự do suy tưởng bạn cũng bắt buộc phải có một số tiền nếu không dạ dày của bạn sẽ ngăn bạn lại. Nhưng đối với tôi dường như bạn có thể bỏ tất cả những nhãn hiệu của tình yêu. Chúng ta có thể trò chuyện với bất cứ một người nào : vậy thì tại sao chúng ta lại không thể tự do làm ái tình với bất cứ người đàn bà chúng ta thích nhỉ ?

— Dân Celtes dâm dăng thường nói vậy, Clifford nói.

— Dâm dăng ! Được lắm, tại sao không ?

Tôi chẳng thấy tôi làm hại gì một người đàn bà khi ngủ với nàng hơn khi khiêu vũ với nàng... hay ngay cả khi nói chuyện trời mưa trời nắng với nàng cả. Đó chỉ là chuyện đời cảm giác thay vì trao đổi tư tưởng, vậy tại sao lại không nhỉ ?

— Lộn xộn như những con thỏ vậy ! Hammond nói.

(1) Pháp văn trong nguyên bản : « một người hy vọng lại (tảng đá tràn qua trần gian » — G. C. D.

mùa thu, văn chương

Bổ cục của phim ảnh lúc nào cũng hầu như đạt tới một sự vừa vặn tuyệt đối. Do vậy, phim ảnh gần với truyện. Ngay nay, kỹ thuật phim ảnh mới mẻ đã ảnh hưởng đến cách kết cấu của truyện ngắn. Ta thấy xuất hiện nhiều truyện ngắn với sự thu tâm độc đáo. Diễn tiến quá cũ kỹ và lè thè đã được thay thế bằng một diễn tiến chớp nhoáng, in hằn sâu đậm hơn vào tâm thức của độc giả. Trong đó hình ảnh thay lời nói, thiên nhiên trở thành con người.

Các kỹ thuật đã trôi vào truyện ngắn lưỡng giới mới. Sự vật trong khung cảnh lên tiếng nói như một niềm yêu mến hòa hợp với con người. Bao hàm một sự xâm nhập trên địa hạt chìm sâu của tiềm thức và vô thức hơn là ý thức như thường thấy. Nguyên động lực của đời sống không chỉ là ý thức. Bên cạnh không chỉ được hình dung bằng gọn sóng mà bằng đầy sâu vực thẳm được phủ lấp. Văn nghệ sẽ thực sự thấy con người hơn qua mộng mị. Giấc mơ là phần hé mở cho thấy sự sinh hoạt của tâm linh, của hành động chủ yếu ảnh hưởng mạnh mẽ lên cá nhân. Phần khác cũng có một tác động chung, thái quan trọng để tác phẩm nhìn thấy. Bằng một cảm quan lớn như vậy truyện ngắn sẽ làm người đọc rợn mình như thấy mình và một cộng đồng trong nhiều thời gian mà đơn vị là thế kỷ. Đó là ảnh hưởng của vô thức tập hợp của Jung hay Alaya cộng nghiệp của phát giáo trên sinh hoạt cộng đồng. Thử sinh hoạt tác động lên chiều sâu của một dân tộc ở đó người ta nhìn thấy tận nguồn chiều diễn biến của lịch sử vì hơn nữa mọi nguồn gốc cảm xúc của cá nhân Truyện ngắn viết ra từ ý hướng không lộ diện đó.

Gần đây, các vấn đề dân thân và trách nhiệm chính trị được nhắc tới như một mục cảm nặng nề của nhiều người làm văn nghệ. Nhìn cảnh chợ chiều mồn mĩ thêm trong sự cái cộ ồm ồm về những cái « duy », « vị » đã mang tới cảm tưởng thật xót xa về một tâm ý thức chưa chín chắn của văn nghệ. Nếu nghĩ kỹ thì con người, chữ viết hoa của mọi thời đại chẳng qua là một động vật biết cảm xúc.

Cảm xúc tạo thành văn chương. Chẳng hạn khi nước thì bút rớt, lạnh thì run rẩy. Vấn đề đơn giản là người ta không thể làm trái lại, cảm xúc những gì mình chưa hề cảm xúc. Sự bó buộc, chèn ép của hoàn cảnh đã làm cho con người lên tiếng nói. Chiến tranh là một hình thức tương tự làm người ta kèn lên tiếng đau thương. Văn chương thật ra là một vấn đề thuần cá nhân. Sự bất bình bao giờ cũng bắt nguồn từ cá nhân và mọi trường làm động lực là hoàn cảnh của bản thân không đơn mà kêu hoặc kêu dùm là một sự chuyển thành thật.

Quan niệm đời sống là một điều kiện duy nhất: Sự tự do. Văn nghệ chỉ có một yếu tố duy nhất quyết định là sự thẩm Mỹ. Ngoài ra luận lý dân thân, hướng thượng nếu được kể cũng chỉ là thứ dây leo. Thật vậy, nghĩ cho cùng Thẩm Mỹ luôn luôn hàm chứa chân và thiện Người ta đã quên rằng văn nghệ còn thẩm Mỹ nếu không nó chỉ là thứ truyện đơn dù có gửi gắm các ý tưởng cao siêu gì đi nữa.

Tuy nhiên, quan niệm truyện ngắn như nhóm tiểu thuyết mới thì thật là cuồng chữ. Các truyện ngắn của họ như một cách thức đi tìm giới hạn của ngôn ngữ. Thật ra ngôn ngữ tự nó vô nghĩa nếu không điều khiển bởi lời nói từ tâm linh. Thời gian sẽ gạt bỏ những gì không thực và sẽ giữ lại những gì làm cho con người biết cảm xúc một cách thật linh...

1.

Tôi vẫn có một thú vui yên hàn: sau từng chặng đường sống một mỗi nhiều hay ít, tôi dừng lại ít hay nhiều kiểm điểm quá khứ, nhận định hiện tại, nhắm mắt trên tương lai mà suy ngẫm lại về tôi, về chung quanh, về tất cả...

Những « cảm xúc toàn diện » biến thành những « cảm xúc trí tuệ », cuối cùng còn lại « những cảm xúc thẩm mỹ ».

Công cuộc kiểm điểm hay ngưng đọng này không bỏ buộc phải kết thúc hẳn hồi trước khi nhường bước cho một giai đoạn hành động với những cảm xúc và đam mê mới. Tôi không ưa nhìn cuộc đời cắt khúc. Mỗi « thân phận » là một bản nhạc mà người ta phải tri giác như là một toàn bộ bất phân. Dòng sông có thể lại chảy qua những bến bờ nhàm chán như mùa đông băng tuyết. Tôi còn có dịp trở lại, nếu không, tôi sẽ chiếu phông ngày hôm nay xuống ngày mai.

Tôi đợi chờ một tác phẩm nghệ thuật mà nếu nó không thể hiện được tôi cũng chẳng phiền lòng bao nhiêu. Cuối cùng, tôi vẫn chỉ còn có tôi để tường trình, để kết toán.

Tôi tin tưởng, như nhiều Nhà nhân bản Phục hưng rằng có một nghệ thuật sống trong đó con người tự đặt cho mình những quy tắc để mà tuân theo, chối bỏ và đòi mới.



2.

Một công tác mệnh danh là « khởi hành » giả định hơn một điều kiện: một chốt từ hiện tại lấy làm khởi điểm, một nhắm nhắm tương lai lấy làm tựu điểm và lộ trình nối kết hai đầu đường đó.

Chốt từ hiện tại có thể vì hiện tại xấu xa nhưng cũng có thể chỉ vì hiện tại đã quá kéo dài — chốt từ bao hàm ý thức giải thoát.

Nắm nhắm tương lai có thể là kết quả của suy tư và kinh nghiệm nhưng cũng có thể là một phát hiện thần kỳ nếu không là một ảo ảnh.

Lộ trình, hay nói cho đúng hơn cái tương quan tựu điểm khởi điểm đặt trong khuôn khổ của nhiều tương quan khác trở thành điều quan trọng vào bậc nhất làm nên sự diễn biến. Ý thức tiến bộ có hay không tùy thuộc ở hướng chiều diễn biến đó.

Tôi muốn làm một cuộc phiêu lưu giữa mùa thu gió bão. Nhiều lý do đã cản ngăn tôi lại. Tiếng đàn dương cầm yếu đuối của đứa con trai tôi không đủ làm tôi quên tiếng súng trên quê hương.

3.

Người ta sinh ra tự nhiên mang khát vọng hòa bình. Nhưng nhiều khi để có hòa bình con người

lại phải biết chiến tranh. Đó cũng là, thân phận của nó.

Hòa bình là lẽ thường chiến tranh là lẽ biến hòa bình là cứu cánh chiến tranh khi có ý nghĩa là phương tiện.

Chúng ta đang trải qua một cuộc chiến tranh kéo dài. Có người hỏi tôi nghĩ gì về văn chương lúc này. Rất phồn thịnh — hiển nhiên rồi — Còn về phẩm? — Tôi ưa thích và khâm phục rất nhiều giá trị mới khi mà chính tôi cũng chỉ là một giá trị không xấp xỉ.

Một nhà phê bình văn học đã xác nhận rằng khó có thể một tác phẩm văn chương lớn vào một thời loạn. Tôi nghĩ ta có thể tổng quát hóa chân lý đó: khó có thể có một công trình lớn nào trong chiến tranh — có hòa bình là có thể có tất cả.

Nói theo thẩm mỹ Hegel thì chiến tranh có thể coi là một thời kỳ đặc biệt của văn chương: thời kỳ của xung đột biến chứng giữa hình thức và nội dung để dẫn dắt tới một thời kỳ quán tính và điều hòa mà ông gọi là trạng thái cổ điển.

Tôi vui mừng thấy chung quanh tôi văn chương đang tự phá phách nó. Đến bao giờ học đường mới thực sự chấp nhận cái chân lý văn nghệ học tâm thường này: Một văn nghệ cũng giống như một chính thể, khi thời thế đổi thay, con người có những nhu cầu và khát vọng mới thì những hình thức kia không còn đủ sức để chứa đựng những nội dung mới, và thế là những hình thức văn chương tự nhiên phải rệu rã.

Tại sao ta lại kết án văn chương phải tự thu mình và những bản « điều tra xã hội »? Không! Khi chính quyền suy vi, giáo quyền bất lực, văn chương nghiêm nhiên trở thành hình thức nguy trong của chính trị, một hình thức nguy trong của tôn giáo.

4.

Từ hơn một năm nay, cuộc xung đột vũ lực ở nước nhà đã có phần nào đổi thay tính chất kèm theo những ngôn từ mới. Rồi người ta sẽ không còn nói tới chiến trường Việt Nam mà nói chiến trường Đồng dương. Thật là một hiện tượng ngôn ngữ kỳ diệu: trong vòng chia tư một thế kỷ tên gọi Đồng dương mất hẳn ý nghĩa « thực dân » chưa chắc đã mang lấy ý nghĩa « quốc tế » dịu lòng.

Mới chúng ta, tùy theo cách riêng, sẽ nắm lấy một phần chất liệu cảm xúc trên chiến trường Đồng dương để mà sáng tạo.

Thân ái! « Áo ảnh vang son » mà người ta không tiếc lời ca ngợi hay chỉ là « Đau thương cần thiết » mà người ta đành nín cảm? Tôi có đủ tuổi sống để cho cảm xúc toàn diện chỉ còn là cảm xúc thẩm mỹ hay không? Nếu không, tôi đợi chờ người bạn trẻ!

Cái gì có thủy rồi phải có chung. Lời xúc động lớn lao là chiến trường Đồng dương này rồi cũng có ngày tàn lụi. Sẽ không có ai là kẻ thắng nếu không muốn nói là chỉ có những kẻ loại. Kẻ thắng độc nhất ở một phương diện khác có lẽ phải là văn nghệ sĩ. Nếu thế, nghệ thuật há chẳng phải mua bằng một giá đắt đến phi nhân, hay sao?

5.

Từ chối Khởi Hành hay từ chối phiêu lưu, tôi vẫn có quyền chờ đợi một thời kỳ vang son của văn học và nghệ thuật và của tất cả. Và trong khi đợi chờ, tôi có quyền ngợi ca, theo không phụ từ hay theo G. Lukacs, cái thời trong đó con người « đọc thấy con đường đi của mình nơi những chòm sao » hay yên hàn hát khúc « Nam huân ».

tổ hoàng nha

ĐÊM Ở XÓM BỜ

Tiếp theo trang 9

— Trời. Tội nghiệp! Cái ông ấy lúc này sao thua hoài?

— Xong chưa?

Gã đặt gọn 6 chai bia vào chiếc xách ni lông. Gã bước xuống thêm rồi hòa mình trong cái khối bóng tối mung lung, một thứ bóng tối khô khan của những đêm cuối tháng hai, trời còn sót lại một chút gió lạnh lạnh.

Dư Cầu không lấy làm khó chịu, vì những lời kẻ

gái bảo trong tấm tối này. Gã thích nữa không lo! Một đêm bạc càng nhiều chuyện đi càng kết. Mỗi chuyện đi này, thế nào gã cũng khén được vài chục đó là chưa kể gã cũng sẽ dự phần. Gã còn có ơn nghĩa ở bà Quán nữa. Thế nào sáng hôm sau bà ta lại quên mời mọc.

— Uống chút rượu này chú Dư

— Hút thuốc cho vui.

Và v.v...

Đêm ấy lại xul cho gã vô chừng. Vừa xách bia về đến nơi; thì sông bạc tan rã. Sớm quá! Mới hơn 12 giờ thì có gì đâu? Đầu đuôi cũng chỉ vì ngại nhau cái gian lận. Mà cớ gian lận lận chẳng phải là lẽ thường. Ấy thế mà suốt nửa là sắp có trận là căng chân xuống căng tay. Thằng Mến thì nó thế rằng, nó đặt chỉ có 500, nó mà có lấy lại bát thì mai nó lên đồn, còn có bom, có đạn nữa. To tát gì vài trăm bạc mà nó thế thốt đến bán mạng như thế. Còn Năm Liên thì quả quyết nó đặt 1.000, bài nó, « quất » nó kèo về 500. Nhất nhất là như thế! Đứng có hồng qua mặt cái thứ này, cái thứ

ăn cơm 7 chỗ, uống nước 10 nơi này. Lúc đầu còn lờ qua tiếng lại, sau om sòm dậy lên. Ông áp trưởng thấy không tiện, hỏi giải tán gấp. Thiệt là cái đồ dịch vật.

— Uống bia, uống bia rồi về!

Kể cầm chai, người xách ly, mời mọc náo nức ở phòng khách nhà Chính Trung Có kẻ vội vã ra về. Những người bu xem cũng lạng tạt mắt theo tiếng ngáp dài.

Bây giờ, đêm ở Xóm Bờ mới thật sự đi vào giấc ngủ. Phải đợi cho đến lúc không còn 5 bảy thằng nhãi con hút Salem nói chuyện ai ai ngoài đường. Phải đợi cho đến lúc một vài anh hàng rượu ba xu hết lè nhè trong những chiếc quán bên đường. Phải đợi cho ngọn đèn ở sông bạc nhà ai đấy tắt hẳn... Đợi tất cả cái ồn ào, lổ lảng ấy chết lịm trong đêm, thì giấc ngủ xóm Bờ khởi sự chỉ vờn vờn còn có 3 tiếng đồng hồ. 5 giờ xóm Bờ đã thức dậy, thức dậy với bao nhiêu công việc ngày mai. Đố có ai nghĩ rằng 3 tiếng đồng hồ yên giấc của xóm Bờ có một quan hệ mật thiết với bom đạn đang gieo rắc trên làng quê?

BA CHÀNG HÈ QUÊN

(Viết cho con tôi là Thiếu Úy
Nguyễn hữu Hiền sĩ quan khóa 1/68
Thủ Đức, từ trần ngày 14-7-70)

Ba chàng hề quên nét bút này,
Vô tình con ký ở bên đây
Hiền ôi! Con đã ra thiên cổ
Lưu lại cho Bà vạn cảm hoài.
Mỗi nét bút xinh một bóng hình
Đường cong gạch thẳng chứa thâm tình
Hơi con còn đọng trên trang giấy
Ba khép lại đây quyết để dành
Ba chàng hề quên bóng dáng con
Răng trong môi ướt chiếc cầm thon
Dáng người nho nhã thư sinh lắm
Tựa cửa Ba trông đã mỗi mòn.
Con đã ra đi chẳng trở về
Đi theo tiếng gọi của hồn quê
Máu con tưới lịm hồn non nước
Da ngựa bọc thây đã trọn Thê
Đập cổ kính ra tìm lấy bóng
Xếp Tàn y lại để dành hơi

Nhớ con biết thử nào người
Khóc con ba viết mấy lời nỉ non

THANH QUANG
(Thi Tử Văn Đoàn Lai Vung)

XUỐNG CỬA

TÂN - HƯNG

Xã Tân Thành — Quận Đức Thành SA ĐÉC

NGUYỄN-VIỆT-KHƯƠNG } THƯƠNG
NGUYỄN - VĂN - TRUNG } GIA
NGUYỄN - HỮU - THỊNH }

Xã Tân Hòa Bình—Quận Đức Thành SA ĐÉC

ĐÃ PHÁT HÀNH

MỘT LẦN VỀ THĂM

Truyện của TRẦN ĐÌNH THÁI
Do HUỲNH VĂN TRÚ xuất bản

QUẾ SƠN VÕ TÁNH
đã phát hành

KỂ TUẦN ĐẠO

Của MIGNEL do UNAMUNO
TRẦN XUÂN KIÊM dịch

Cơ sở xuất bản Y THỨC

Trần trọng giới thiệu

CÁT VÀNG

• Tập truyện của LỮ-QUỲNH

«Hắn chợt nghĩ tới số tuổi hai mươi của mình. Số tuổi mà chiến tranh đã tước đoạt mọi ý nghĩa, đã cướp hết thời gian dễ sống của hắn. Hai mươi tuổi, hắn không có một chọn lựa nào hết. Sinh ra và lớn lên giữa chiến tranh, hắn thụ động trước mọi áp lực. Hắn như con thú sợ hãi trước mọi họng súng của thợ săn. Ai cũng có thể bắn ngã, và suốt cả một phần đời hắn chỉ biết chạy trốn».

HÀM-THỤ tổng phát hành

• đã phát hành tập thơ thứ chín của
LÊ PHÓ ĐỨC

THƠ CỦA NGƯỜI TÌNH

• Bìa của Hoàng Thụy Kha Bạt của Hồ Tường An.
Phụ bản của Duy Thanh. Hồ hữu Thủ do
Cơ Sở Nhân Chứng xuất bản.
• Quý vị ở tỉnh xa, muốn có Bản Đặc-Biệt. Xin
liên lạc tác giả 192 và 194 Lê Văn Duyệt Saigon.

⊕ Những người chưa biết HUẾ.
● Những người đã bỏ HUẾ ra đi.
■ Những người đã vì HUẾ ở lại.

KHÔNG THỂ KHÔNG ĐỌC :

Y-THỨC SỐ 21

phát hành toàn quốc ngày 15-09-71

ĐẶC BIỆT HOÀI NIỆM HUẾ

☆ Tờ báo văn nghệ đầu tiên in toàn Offset, trình bày mới lạ.
▼ Đặc biệt có nhiều mục mới phần ảnh trung thực SINH HOẠT VĂN HÓA TẠI V.N.

• Đã phát hành trên toàn quốc :

CUỐI MÙA GIÓ CHUÔNG

● truyện dài đồng quê của Hàn Song Thanh
● Chấm Việt Xuất bản

LỊCH SỬ GIÁO DỤC

Δ LÊ THANH HOÀNG DÂN
TRẦN HỮU ĐỨC

Nhà Xuất bản TRẺ :

68 Nguyễn Bưu

CHOLON



Hynos PHOSPHATÉ

BẢO VỆ RĂNG NGÀ

Tủ sách mong đợi của Nhà Giáo :

TRIẾT LÝ GIÁO DỤC

● LÊ THANH HOÀNG DÂN,
TRẦN HỮU ĐỨC

TÂM LÝ GIÁO DỤC

● LÊ THANH HOÀNG DÂN,
TRẦN HỮU ĐỨC

CÁC VẤN ĐỀ GIÁO DỤC

⊕ LÊ THANH HOÀNG DÂN, TRẦN HỮU ĐỨC, NGUYỄN HÒA LẠC, DƯƠNG MẠNH THƯỜNG, NGUYỄN VĂN TRANG, NGUYỄN VĂN HỮU, NGUYỄN VĂN CHẤN.

TÂM LÝ NHỊ ĐỒNG

LÊ THANH HOÀNG DÂN,
TRẦN HỮU ĐỨC

CHUYỆN VỢ CHỒNG

tập truyện cười của ĐẶNG TRẦN HUÂN

Văn Xã phát hành trong tháng 6-1971

CÁI CHẾT CỦA...

tác phẩm thứ 16 của DƯƠNG-NGHIÊM-MẬU.
NHÀ XUẤT BẢN SÁNG TẠO



VIÊN LINH

NHẬT KÝ VĂN NGHỆ

CÁCH đây khoảng một tháng, không nhớ trên mặt báo nào, có đạo cải lương Bạch Tuyết đã lên tiếng về một vấn đề chính trị. Lúc ấy cô đang dưỡng thương tại bệnh viện Grall sau một tai nạn lưu thông.

Bài báo chạy 3 cột ở trang 3, và đi liên tiếp nhiều ngày. Khởi thủy, ký giả tờ báo đó không đến gặp Bạch Tuyết vì vấn đề chính trị, hay đề phòng vấn đề về các vấn đề chính trị, mà chỉ nhằm đánh tan một tin đồn sau khi cô bị lật xe cùng vài nghệ sĩ khác trên đường đi đóng phim. Tin đồn rằng Bạch Tuyết đã từ nạn xe hơi.

Ở Saigon, trong các ngõ hẻm, và chắc chắn ở dưới tình, tin đồn này gây nhiều chấn động, tùy theo cách thức mà nguồn tin loan đi. Điều này dễ hiểu vì Bạch Tuyết là Cải lương chỉ bảo, là người của đám đông, nơi đây còn là tài tử điện ảnh. Nói chung thì cô là một thần tượng mà mỗi bước đi mỗi lời nói đều được theo dõi kỹ càng. Cho nên dễ thỏa mãn đám dân chúng ngưỡng mộ đồng đạo Bạch Tuyết, tờ báo kia đã cử phóng viên vào bệnh viện khai thác cô, như những trường hợp khai thác những tin ăn khách khác. Nhưng có đạo cải lương này lại tuyên bố về chính trị. Nghĩa là về việc Nước.

Việc Nước lúc ấy là việc ông Kỳ đang đơn đao đi xin chữ ký các nghị viên, còn thiếu trên ba mươi chữ mới đủ 100 như luật bầu cử hạn định.

Tờ báo viết rằng Bạch Tuyết tuyên bố đại ý cô đi nhiều nơi hơn ông Thiệu ông Minh ông Kỳ, cô chắc chắn sống gần dân và hiểu lòng dân hơn ông Thiệu ông Minh, ông Kỳ. Và do đó cô có vài lời "nhân nhủ" các UCV Tổng Thống trên trong tình thế nóng bỏng của miền Nam VN.

Lời nhân nhủ của Bạch Tuyết, như thế nào. đó không phải là điều đáng nói. Điều đáng nói là Bạch Tuyết hẳn đã có ý thức về địa vị của cô, tiếng tăm của cô trong đám dân chúng ái mộ. Cô muốn sử dụng sự ái mộ ấy vào một vấn đề ngoài Nghệ Thuật. Là nghệ sĩ, cô cũng có những ưu tư trước thời thế như bất cứ ai. Ưu tư đó lời nhân nhủ đó có ảnh hưởng thế nào không quan trọng, nhưng. Cô đã phát biểu ưu tư đó trước dư luận.

TỞ I nay, kết quả chính thức cuộc tranh cử Hạ Viện tuy chưa được công bố, nhưng sự thắng bại đã rõ. Ở khắp mọi nơi, trong tất cả những nhà văn nhà thơ ra tranh cử không một ai được dân tín nhiệm. Mà số nhà văn nhà thơ ra tranh cử rất đông, trong đó lại có những tên tuổi rất đáng kể.

Có nhiều cách giải thích sự thất bại — cho mỗi

trường hợp — nhưng nhìn chung và bị quan một tí thì vai trò của người cầm bút và vai trò của người sĩ phu vốn là một trong xã hội Á đông ngày nay lại chẳng có vẻ gì là một cái. Trái lại, sự cách biệt lại quá rõ ràng sự cách biệt lại rất chua chát, sâu thẳm và tách rời như sự cách biệt giữa lương tâm của thời đại với chính thời đại đó.

Những người như Norman mailer, như Giinthur Grass đã xuống đường làm chính trị. Đó là chuyện ở Mỹ. Đức. Nhưng ở đây thì không biết, nhai vẫn ở VN. chưa có, hay hiếm có cái tiếng nói được tin tưởng trong xã hội. Nhà văn của chúng ta trước sau thầy đều xuất hiện nơi trang trong những nhật báo. Ít nhất cũng có một lần giúp vui cho đám đông, mỗi ngày một lần, đều đều và tẻ nhạt. Không phải như thế là không có những tác phẩm lớn, những bộ tiểu thuyết giá trị, song như thế là nhà văn ít đóng cái vai trò nghiêm chỉnh của mình so với những vai trò khác.

Tới khi muốn đóng vai trò nghiêm chỉnh đó không phải chỉ nhìn qua cuộc bầu cử, vừa rồi nhà văn mà nhai mong manh thấy rõ trước những vận động thể lực ồn ào và mãnh liệt.

Nhưng dường như những người cầm bút ra ứng cử, dân biểu kỳ vừa rồi là chỉ muốn thử một chuyến. Họ không thật sự sửa soạn để tìm một chân đứng khác. Thử, không phải là thử lửa, mà thử, thời vận. tức anh em không gặp may.

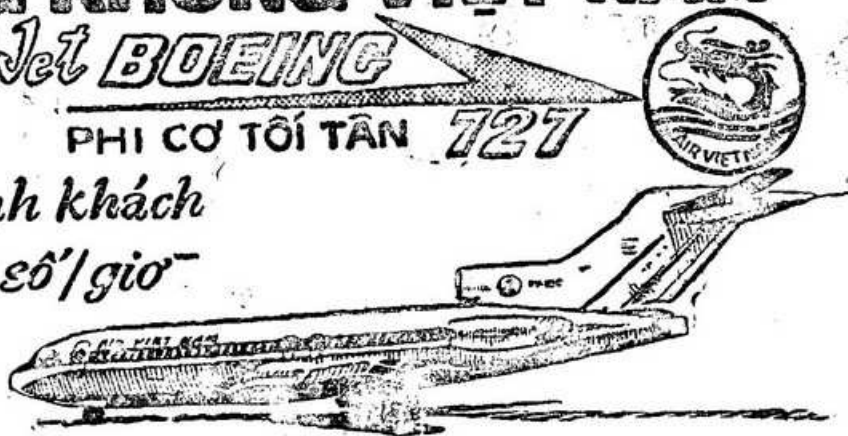
HÀNG-KHÔNG VIỆT-NAM

với Fan Jet **BOEING**

PHI CƠ TỐI TÂN 727

106 hành khách

900 cây số/giờ



✿ Tiếp đãi nồng hậu

✿ Thức ăn chọn lọc

SAIGON ★ HONGKONG ★ TAIPEI ★ OSAKA ★ TOKYO ★ VIENTIANE ★ BANGKOK
PHNOMPENH ★ KUALA-LUMPUR ★ SINGAPORE ★ MANILA

— TRẠM VÉ QUỐC TẾ
116, NGUYỄN-HUỆ SAIGON

Đ.T. 91.624—91.625—91.626
92.446—92.447—90.370
90.371—90.372—90.373

IN TẠI NHÀ IN RIÊNG 225-227 ĐƯỜNG PHẠM NGŨ LÃO — ĐIỆN THOẠI: 25.863 — SAIGON